



TRUNG TÂM CÔNG
BẢO VÀ TIN HỌC
ttcbth@quangngai.gov.vn
25.04.2024 15:46:09
+07:00



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng
Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 25/04/2024 15:16:47

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2087**/UBND-NC

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng 4 năm 2024

V/v tổ chức lấy ý kiến cử tri
về Đề án sắp xếp đơn vị
hành chính giai đoạn 2023
- 2025 trên địa bàn tỉnh
Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND các huyện: Mộ Đức, Tư Nghĩa
và thành phố Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, UBND tỉnh chỉ đạo việc tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của huyện Mộ Đức, huyện Tư Nghĩa, thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025 và một số nội dung có liên quan, cụ thể như sau:

1. Thống nhất ngày tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính là **chủ nhật, ngày 05 tháng 5 năm 2024, bắt đầu vào lúc 07h00**.

2. UBND các huyện: Mộ Đức, Tư Nghĩa và thành phố Quảng Ngãi chỉ đạo các xã, thị trấn có liên quan tổ chức việc lấy ý kiến cử tri.

- Mẫu phiếu lấy ý kiến cử tri thực hiện theo mẫu lấy ý kiến cử tri quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ.

- Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cử tri bao gồm: Đề án sắp xếp đơn vị hành chính; Bản tóm tắt đề án sắp xếp đơn vị hành chính.

(Có Đề án và bản tóm tắt Đề án sắp xếp đơn vị hành chính của huyện:
Mộ Đức, Tư Nghĩa và thành phố Quảng Ngãi kèm theo)

3. Sau khi lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính; HĐND cấp xã họp vào ngày **09/5/2024** thông qua Nghị quyết; HĐND cấp huyện họp vào ngày **14/5/2024** thông qua Nghị quyết.

UBND cấp huyện tổng hợp, gửi hồ sơ, tài liệu có liên quan về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày **17/5/2024** để báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Trong thời gian từ nay đến ngày tổ chức lấy ý kiến cử tri, các địa phương tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để tạo sự đồng thuận của Nhân dân đối với việc sắp xếp đơn vị hành chính.

Yêu cầu UBND các huyện: Mộ Đức, Tư Nghĩa, UBND thành phố Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương gửi các kiến nghị, đề xuất đến Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP(NC);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi606).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn
Trần Hoàng Tuấn



ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA
(Kèm theo Công văn số: ~~2087~~/UBND-NC ngày ~~25~~/4/2024 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Tư Nghĩa giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

9. Phương án số 01/PA-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi;

10. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về ý về xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2025.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

1. Cụ thể hóa và thực hiện các chủ trương

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

Giai đoạn 2023 - 2025, xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ thuộc diện sắp xếp do có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn; giai đoạn 2026 - 2030 xã Nghĩa Phương thuộc diện sắp xếp do có diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn, theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập. Từ thực tiễn nói trên, UBND huyện đã ban hành Phương án sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã là xã Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ hình thành nên 02 ĐVHC cấp xã là xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy,

góp phần nâng cao đời sống nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC và sắp xếp ĐVHC cấp xã từ năm 1975 đến nay

1.1. Giai đoạn từ năm 1975 - 2013.

- Đầu năm 1976, huyện Tư Nghĩa và thị xã Quảng Ngãi nhập thành một ĐVHC, lấy tên là huyện Tư Nghĩa, sau đó đổi tên thành thị xã Quảng Nghĩa gồm 04 khu phố Lê Hồng Phong, Trần Hưng Đạo, Trần Phú, Nguyễn Nghiêm và 13 xã gồm Nghĩa Lâm, Nghĩa Thắng, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Trung, Nghĩa Điền, Nghĩa Lộ, Nghĩa Hiệp, Nghĩa Phương, Nghĩa Thương, Nghĩa Đồng, Nghĩa Hoà, Nghĩa Hà, Nghĩa An. Diện tích 264 km², dân số 190.804 người.

- Thực hiện Quyết định số 41/HĐBT ngày 24/8/1981 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số huyện, thị xã trong tỉnh, trong đó thị xã Quảng Nghĩa được chia làm 02 ĐVHC trực thuộc tỉnh là huyện Tư Nghĩa và thị xã Quảng Nghĩa đi vào hoạt động từ ngày 01/01/1982. Sau khi tái lập, huyện có 11 xã là Nghĩa Lâm, Nghĩa Thắng, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Trung, Nghĩa Điền, Nghĩa Hiệp, Nghĩa Phương, Nghĩa Thương, Nghĩa Hoà, Nghĩa Hà, Nghĩa An. Đến năm 1983, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 123-HĐBT chia xã Nghĩa An thành 02 xã là Nghĩa An và Nghĩa Phú. Tổng diện tích tự nhiên của huyện là 22.654,27 ha, dân số 139.914 người. Đến năm 1988, thị trấn La Hà được thành lập trên cơ sở các khu dân cư An Hà 2, La Tá, Thanh Hà thuộc xã Nghĩa Thương và Nghĩa Trung theo Quyết định số 196/HĐBT ngày 28/12/1988 của Hội đồng Bộ trưởng.

- Thực hiện Quyết định số 578/TCCP ngày 26/12/1990 của Ban Tổ chức cán bộ của Chính Phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã của huyện Tư Nghĩa, theo đó xã Nghĩa Phương được chia làm 03 ĐVHC mới lấy tên là xã Nghĩa Phương, xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ. Xã Nghĩa Thắng được chia làm 03 ĐVHC mới là xã Nghĩa Thắng, xã Nghĩa Thuận và xã Nghĩa Thọ. Xã Nghĩa Lâm được chia thành 02 ĐVHC mới là xã Nghĩa Lâm và xã Nghĩa Sơn. Đến thời điểm này huyện Tư Nghĩa có 18 xã, thị trấn.

1.2. Giai đoạn từ năm 2014 - 2018.

Thực hiện Nghị quyết số 123-NQ/CP ngày 12/12/2013 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Sơn Tịnh, huyện Tư Nghĩa để mở rộng địa giới hành chính thành phố Quảng Ngãi và thành lập phường Trương

Quang Trọng thuộc thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó chuyển 03 xã Nghĩa Hà, Nghĩa Phú, Nghĩa An về thành phố Quảng Ngãi quản lý. Như vậy, đầu năm 2014 huyện Tư Nghĩa còn lại 15 ĐVHC gồm Nghĩa Lâm, Nghĩa Sơn, Nghĩa Thắng, Nghĩa Thọ, Nghĩa Thuận, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Điền, Nghĩa Trung, Nghĩa Phương, Nghĩa Mỹ, Nghĩa Hiệp, Nghĩa Thương, Nghĩa Hoà, thị trấn La Hà, thị trấn Sông Vệ. Diện tích: 205,68 km², dân số 128.333 người.

1.3. Giai đoạn từ năm 2019 đến nay

Thực hiện Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021; Nghị quyết số 867/UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó xã Nghĩa Thọ có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 50% theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016 nên thuộc diện sắp xếp, sáp nhập vào xã Nghĩa Thắng. Huyện Tư Nghĩa còn lại 14 ĐVHC gồm Nghĩa Lâm, Nghĩa Sơn, Nghĩa Thắng, Nghĩa Thuận, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Điền, Nghĩa Trung, Nghĩa Phương, Nghĩa Mỹ, Nghĩa Hiệp, Nghĩa Thương, Nghĩa Hoà, thị trấn La Hà, thị trấn Sông Vệ. Diện tích: 205,68 km², dân số: 155.012 người.

Nhìn chung, qua quá trình chia tách, sáp nhập từ năm 1975 đến nay cơ bản ổn định, tình hình kinh tế - xã hội phát triển, an ninh - quốc phòng đảm bảo.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án

Tính đến tháng 4/2024, huyện Tư Nghĩa có 14 ĐVHC gồm 12 xã và 02 thị trấn, trong đó:

- Cấp xã loại 1: 07 đơn vị (gồm Nghĩa Thắng, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Trung, Nghĩa Hiệp, Nghĩa Thương, Nghĩa Hoà và thị trấn La Hà);

- Cấp xã loại 2: 07 đơn vị (gồm Nghĩa Sơn, Nghĩa Lâm, Nghĩa Thuận, Nghĩa Điền, Nghĩa Phương, Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ);

Toàn Huyện có 79 thôn, tổ dân phố, trong đó: Có 72 thôn, 07 tổ dân phố.

II. ĐVHC HUYỆN TƯ NGHĨA

1. Diện tích tự nhiên: 205,68 km²

2. Quy mô dân số: 155.012 người

3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Tư Nghĩa

Trong những năm qua tình hình kinh tế - xã hội của huyện có nhiều khởi sắc, tiếp tục duy trì tốc độ tăng giá trị sản xuất ổn định hàng năm. Đến năm 2025, thực hiện tổng giá trị sản xuất 24.570 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân đạt mức 9%, trong đó: nông - lâm - ngư nghiệp là 3,8%; công nghiệp - xây dựng là 8,5%; thương mại - dịch vụ là 10,5%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 46 triệu đồng/năm. Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện đến năm 2025

còn 1,5%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2025 đạt 95%. Số lao động có việc làm mới hàng năm khoảng 1.600 - 2.000 người.

Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh; xây dựng 100% số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng, an ninh; trong đó xã, thị trấn đạt vững mạnh toàn diện, đạt tỷ lệ 65% trở lên. Thực hiện giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu. Huy động quân nhân dự bị huấn luyện và sẵn sàng động viên đạt 100%, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đạt 100%. Trong nhiệm kỳ kết nạp 400 đảng viên trở lên. 100% cán bộ, công chức cấp huyện và cơ sở đạt chuẩn theo quy định.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Nghĩa Mỹ thuộc huyện Tư Nghĩa

1.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 4,4634 km²

1.1.3. Quy mô dân số: 6.548 người

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 04 người; chiếm tỷ lệ 0,06%

1.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa; phía Đông giáp xã Đức Nhuận và xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức; phía Nam giáp xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành; phía Tây giáp xã Hành Đức và xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành.

1.2. Thị trấn Sông Vệ thuộc huyện Tư Nghĩa

1.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 2,6515 km²

1.2.3. Quy mô dân số: 8.383 người

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 07 người; chiếm tỷ lệ 0,08%

1.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Tây Bắc giáp xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa; phía Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa; Phía Đông giáp xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; Phía Nam giáp xã Nghĩa Mỹ, huyện Tư Nghĩa.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp.

Không

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp.

Không

4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

Xã Nghĩa Phương thuộc huyện Tư Nghĩa:

- Thuộc khu vực: Đồng bằng
- Diện tích tự nhiên: 6,6203 km²
- Quy mô dân số: 10.240 người
- Số dân là người dân tộc thiểu số 11 người; chiếm tỷ lệ 0,107%
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Trung và xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa; phía Đông Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa; phía Đông Nam giáp thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa; phía Nam giáp xã Nghĩa Mỹ, huyện Tư Nghĩa; phía Tây giáp xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

Điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC: xã Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Phương, thị trấn Sông Vệ thành 02 ĐVHC: xã Nghĩa Phương, thị trấn Sông Vệ, cụ thể như sau:

- Nhập 2,99 km² diện tích tự nhiên, 4.916 người của xã Nghĩa Mỹ và 0,78 km² diện tích tự nhiên, 1.745 người của xã Nghĩa Phương vào thị trấn Sông Vệ (có diện tích tự nhiên là 2,6515 km², đạt 18,93% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.383 người, đạt 104,79% so với tiêu chuẩn) hình thành nên ĐVHC đô thị thị trấn Sông Vệ.

Phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ có 1,4734 km² diện tích tự nhiên, 1.632 người; xã Nghĩa Phương còn lại 5,8403 km² diện tích tự nhiên, 8.495 người.

- Nhập 1,4734 km² diện tích tự nhiên, 1.632 người của xã Nghĩa Mỹ (phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ) vào xã Nghĩa Phương (phần còn lại sau khi nhập một phần vào thị trấn Sông Vệ) hình thành nên ĐVHC xã Nghĩa Phương mới.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ

Xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn theo quy định.

b) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC mới:

* Thị trấn Sông Vệ:

- Diện tích tự nhiên 6,4215 km² (đạt 45,87% so với tiêu chuẩn thị trấn).
- Quy mô dân số 15.044 người (đạt 188,05% so với tiêu chuẩn thị trấn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề sau sắp xếp: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Phương, Nghĩa Thương; phía Đông giáp xã Nghĩa Hiệp; phía Nam giáp sông Vệ; phía Tây giáp huyện Nghĩa Hành và xã Nghĩa Phương (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc: Trụ sở làm việc của ĐVHC thị trấn Sông Vệ hiện nay.

Đánh giá sơ bộ các tiêu chuẩn còn lại theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC:

Sau sắp xếp, thị trấn Sông Vệ đảm bảo tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC đô thị (*Cân đối thu chi ngân sách đảm bảo theo quy định; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trong 03 năm gần nhất đạt tỷ lệ 1,4% thấp hơn so với bình quân của huyện 1,68%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 75%*) và đạt tiêu chí đô thị loại V (đạt 77,15/100 điểm) theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

*** Xã Nghĩa Phương:**

- Diện tích tự nhiên 7,3137 km² (đạt 24,37% so với tiêu chuẩn của xã).

- Quy mô dân số 10.127 người (đạt 126,59% so với tiêu chuẩn của xã).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề sau sắp xếp: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Trung, Nghĩa Thương; phía Đông giáp thị trấn Sông Vệ (mới); phía Nam giáp thị trấn Sông Vệ (mới) và huyện Nghĩa Hành; phía Tây giáp huyện Nghĩa Hành.

- Nơi đặt trụ sở làm việc: Trụ sở làm việc của ĐVHC xã Nghĩa Phương hiện nay.

2. Phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp.

Không

II. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG (HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP

Không

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

1. Diện tích, dân số Thị trấn Sông Vệ, xã Nghĩa Phương sau sắp xếp

- **Thị trấn Sông Vệ có:** Diện tích tự nhiên 6,4215 km² (đạt 45,87% so với tiêu chuẩn thị trấn); quy mô dân số 15.044 người (đạt 188,05% so với tiêu chuẩn thị trấn).

- **Xã Nghĩa Phương có:** Diện tích tự nhiên 7,3137 km² (đạt 24,37% so với tiêu chuẩn của xã); quy mô dân số 10.127 người (đạt 126,59% so với tiêu chuẩn của xã).

2. Giải trình Thị trấn Sông Vệ, xã Nghĩa Phương sau sắp xếp không đạt tiêu chuẩn diện tích tự nhiên, quy mô dân số theo quy định

Để thuận lợi trong công tác quản lý ĐGHC, quản lý nhà nước và thuận lợi cho người dân, địa phương xây dựng phương án điều chỉnh một phần diện tích, dân số của xã Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Phương sáp nhập vào thị trấn Sông Vệ và sáp nhập phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ với phần còn lại của xã Nghĩa Phương hình thành nên ĐVHC mới là phù hợp với sự phát triển hiện có của huyện Tư Nghĩa (định hướng phát triển thành thị xã giai đoạn 2026 - 2030), các ĐVHC hình thành sau sắp xếp đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn của phường thuộc thị xã. Sau sắp xếp sẽ hình thành nên địa giới hành chính rõ ràng hơn, được phân định bởi hai dòng sông Vệ và Phước Giang tạo điều kiện cho quản lý nhà nước, giao thương thuận tiện hơn cho người dân, đảm bảo về an ninh trật tự, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương; đồng thời phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ có vị trí biệt lập, ngăn cách với phần diện tích nhập vào thị trấn Sông Vệ bởi đường sắt Bắc - Nam khi nhập vào xã Nghĩa Phương sẽ rất thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và thuận lợi cho người dân đi lại, phù hợp với phong tục, tập quán của người dân; mặt khác, có tín đồ cùng chung tôn giáo trên địa bàn nên thuận tiện trong việc quản lý nhà nước tại địa phương.

Sau sắp xếp thị trấn Sông Vệ đảm bảo tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC đô thị (Cân đối thu chi ngân sách đảm bảo theo quy định; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trong 03 năm gần nhất đạt tỷ lệ 1,4% thấp hơn so với bình quân của huyện 1,68%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 75%) và đạt tiêu chí đô thị loại V (đạt 77,15/100 điểm) theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và phát triển thành đô thị loại IV giai đoạn 2026 - 2030. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất tại Thông báo Kết luận số 1100-TB/TU ngày 19/12/2023, theo đó tập trung đầu tư để huyện Tư Nghĩa đạt các tiêu chí đô thị loại IV và thành lập thị xã giai đoạn 2026 - 2030. Hiện nay, địa phương đang tập trung đầu tư, hướng đến phát triển thị trấn Sông Vệ thành đô thị loại IV đúng với định hướng phát triển đô thị theo Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030, phấn đấu phát triển huyện Tư Nghĩa thành thị xã trong giai đoạn 2026 - 2030, các ĐVHC sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 sẽ phát triển thành phường gồm thị trấn Sông Vệ có diện tích tự nhiên 6,4215 km² (đạt $6,4215/5,5 \text{ km}^2 = 116,7\%$ so với tiêu chuẩn phường thuộc thị xã) và quy mô dân số 15.044 người (đạt 300,8% so với tiêu chuẩn phường thuộc thị xã); xã Nghĩa Phương có diện tích tự nhiên 7,3137 km² (đạt $7,3137/5,5 \text{ km}^2 = 132,9\%$ so với tiêu chuẩn phường thuộc thị xã) và quy mô dân số 10.127 người (đạt

202,5% so với tiêu chuẩn phường thuộc thị xã) đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

(Có Phụ lục - Đánh giá điểm của các tiêu chuẩn của các tiêu chí phân loại đô thị loại V thị trấn Sông Vệ kèm theo)

IV. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 14 đơn vị (gồm 12 xã, 02 thị trấn)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 13 đơn vị (gồm 11 xã, 02 thị trấn)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm: 01 đơn vị (01 xã).

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp các ĐVHC góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Trong quá trình sắp xếp ĐVHC sẽ tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo đúng theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn đến.

1.2. Tác động tiêu cực

Về tổ chức bộ máy, công tác lãnh đạo, điều hành ở ĐVHC cấp xã mới thành lập trong giai đoạn đầu sẽ gặp một số khó khăn nhất định.

Quá trình sắp xếp ĐVHC làm cho địa giới hành chính thay đổi, người dân và doanh nghiệp phải thực hiện các thủ tục thay đổi giấy tờ trên các lĩnh vực như: đất đai, hộ tịch, các hoạt động giao dịch, mua bán, kinh doanh.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

- Sau khi sắp xếp sẽ giảm được 01 ĐVHC cấp xã và hình thành ĐVHC lớn hơn, thuận lợi để phát huy nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng sản xuất, phát huy hiệu quả các thế mạnh thu hút đầu tư phát triển kinh tế, nâng cao thu

nhập của người dân; đồng thời, giảm chi ngân sách do tiết kiệm chi từ các hoạt động và chi lương của cán bộ, công chức.

- Có điều kiện để rà soát, mở rộng không gian quy hoạch và thực hiện quy hoạch đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, tạo thuận lợi cho nhân dân đi lại, phát triển các khu đô thị, nâng cao giá trị kinh tế đất.

2.2. Tác động tiêu cực

- Phạm vi, quy mô diện tích dân số lớn hơn, các thiết chế văn hóa trước đây không còn đáp ứng được nhu cầu của người dân trong ĐVHC mới, việc bố trí kinh phí, quỹ đất để sửa chữa, đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng sẽ gặp một số khó khăn.

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của người dân ở những địa phương thuộc diện sáp nhập.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực

Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững nhờ việc bố trí công an chính quy về xã mới, theo hướng “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”. Chất lượng cán bộ Công an xã, Ban chỉ huy quân sự xã, dân quân, tự vệ sau khi được kiện toàn theo hướng tinh nhuệ, chất lượng nòng cốt sẽ tham mưu hiệu quả công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội, nhiệm vụ quốc phòng cho địa phương trong tình hình mới.

3.2. Tác động tiêu cực

Địa bàn rộng, quân số cán bộ thuộc lực lượng vũ trang còn ít, trong khi đó tình hình tội phạm có nhiều hoạt động phức tạp, ngày càng tinh vi, có nhiều thủ đoạn để đối phó với lực lượng an ninh nên việc quản lý về an ninh, trật tự và an toàn xã hội sẽ gặp khó khăn ban đầu. Ngoài ra, một số địa phương nếu không làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước dẫn đến người dân còn tâm lý lo ngại khi sáp nhập sẽ khó khăn, xáo trộn trong việc thay đổi giấy tờ do lực lượng Công an cấp, quản lý.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Sau khi sắp xếp ĐVHC, việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm bố trí.

4.2. Tác động tiêu cực

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính bước đầu có phần khó khăn hơn khi lượng giao dịch phát sinh tập trung nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi đơn vị hành chính.

5. Tác động khi nhập ĐVHC cấp xã đang hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liên quan đến ĐVHC (nếu có)

Không

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã được các cấp có thẩm quyền từ Trung ương đến địa phương quan tâm, hệ thống văn bản điều chỉnh được ban hành đầy đủ.

- UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan chức năng đã hướng dẫn địa phương về chuyên môn, nghiệp vụ, ban hành đầy đủ các biểu mẫu; chủ động phối hợp với huyện để xây dựng phương án, đề án và tổ chức thực hiện các bước đảm bảo đúng yêu cầu và lộ trình chung theo kế hoạch của tỉnh.

- Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến xã đã quán triệt và thực hiện các nghị quyết của Trung ương về sắp xếp ĐVHC cấp xã với tinh thần khẩn trương, quyết tâm cao.

- Công tác chính trị, tư tưởng được lãnh đạo cấp ủy từ huyện đến xã chủ động triển khai, tạo sự đồng thuận thống nhất trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn.

- Sau khi sắp xếp, bộ máy của ĐVHC mới được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cán bộ, công chức được sắp xếp, bố trí phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn từ đó nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Xã Nghĩa Phương, xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ nguyên trước đây là 01 xã, có vị trí địa lý nằm liền kề nhau, mạng lưới giao thông thuận tiện cho việc đi lại và trao đổi. Sau khi sắp xếp, các địa phương sẽ có nhiều điều kiện hơn trong việc huy động các nguồn lực từ con người đến cơ sở hạ tầng để giải quyết những vấn đề từ thực tiễn xã hội đặt ra như nâng cao đời sống Nhân dân, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- Xã Nghĩa Phương, xã Nghĩa Mỹ đã được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; thị trấn Sông Vệ được công nhận đô thị loại IV nên việc sắp xếp sẽ tạo điều kiện cho ĐVHC mới trong việc huy động, tổng hợp các nguồn lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để sử dụng, đầu tư và phát triển.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các ĐVHC mới gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là trong việc đảm bảo số lượng biên chế theo quy định; chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí công tác của một số cán bộ, công chức hiện tại khác nhau; việc sắp xếp xử lý trụ sở, tài sản công dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính gặp nhiều khó khăn.

- Một số công việc đang triển khai ở các địa phương trên địa bàn toàn huyện mang tính liên tục và kéo dài như quy hoạch, xây dựng Nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.. khi sắp xếp, sáp nhập sẽ bị ảnh hưởng theo kế hoạch chung.

3. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Nâng cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các hội đoàn thể, thực hiện quyết liệt, linh hoạt làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân. Từ đó, đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, chi tiết, lộ trình để giải quyết các nội dung, vấn đề có liên quan đến sau sắp xếp ĐVHC.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 04/3/2024 về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Tư Nghĩa, giai đoạn 2023-2025.

2. Lộ trình sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện

2.1. Năm 2023

Xây dựng phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025.

2.2. Năm 2024

a) Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

d) Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

đ) Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

3. Năm 2025

a) Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

b) Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

d) Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

đ) Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

e) Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

Theo phương án UBND huyện trình cấp thẩm quyền phê duyệt, giai đoạn 2023-2025 sắp xếp 03 ĐVHC xã Nghĩa Phương, xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ thành 02 ĐVHC mới gồm xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ. Theo đó, kiện toàn lại tổ chức bộ máy của cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể của ĐVHC mới đảm bảo đúng theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Huyện ủy.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã sau khi sắp xếp ĐVHC phải được tiến hành đồng bộ, liên thông giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ưu tiên bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã có đủ phẩm chất, năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh tương đương hoặc ưu tiên giới thiệu bầu chức danh cán bộ ở ĐVHC cấp xã khi có nhu cầu hoặc ưu tiên tuyển dụng làm công chức (cấp huyện, cấp xã) nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Xây dựng kế hoạch, lộ trình và thực hiện bố trí, sắp xếp để giảm số lượng cán bộ chuyên trách cấp xã, bảo đảm chậm nhất sau 60 tháng kể từ ngày quyết định thành lập tổ chức có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng theo quy định.

Hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức của 03 xã, thị trấn là 55/60 người (gồm thị trấn Sông Vệ 18/20 người, trong đó cán bộ 10/11; công chức 08/09; Nghĩa Phương 18/20, trong đó cán bộ 10/11, công chức 08/09; Nghĩa Mỹ 19/20,

trong đó cán bộ 10/11, công chức 09/09), và 31 người hoạt động không chuyên trách.

Sau khi sắp xếp, phương án bố trí cán bộ, công chức đối với 02 ĐVHC mới là xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ là **55** người (gồm **30** cán bộ, **25** công chức) và **31** người hoạt động không chuyên trách.

(1) Năm 2024:

- Các chức danh chủ chốt: **18** cán bộ (gồm Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND), trong đó **04** cán bộ làm BT ĐU, CT UBND; **08** cán bộ sắp xếp, bố trí cấp phó (ĐU, HĐND, UBND); còn lại **06** cán bộ nếu đủ điều kiện thì thực hiện trình tự, thủ tục điều động, tiếp nhận đến nhận công tác tại các cơ quan khối Đảng, khối Đoàn thể, khối Nhà nước của huyện hoặc điều động sang các địa phương khác của huyện.

- Đối với **12** cán bộ đang là cấp trưởng các cơ quan UBMT, HND, HPN, CCB, Đoàn TNCSHCM: bố trí **09** cán bộ làm cấp trưởng và bầu bổ sung 01 Bí thư Đoàn xã ở 02 ĐVHC mới; còn lại **03** cán bộ nếu đủ điều kiện thì tiếp nhận vào làm công chức cấp xã hoặc điều động sang các địa phương khác nếu còn khuyết chức danh phù hợp và đảm bảo theo quy định của điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội hoặc chuyển qua người hoạt động không chuyên trách.

- Đối với **25** công chức sẽ bố trí vào 06 chức danh công chức của 02 ĐVHC mới là **19** công chức (*Nghĩa Phương: 09 công chức; thị trấn Sông Vệ: 10 công chức*), còn lại **06** công chức sẽ bố trí một số công chức sang các xã, thị trấn khác còn thiếu biên chế công chức hoặc tiếp nhận vào làm công chức cấp huyện nếu đủ điều kiện.

* Như vậy, sau khi bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cho 02 ĐVHC mới còn dôi dư **09** cán bộ và **06** công chức.

(2) Năm 2025:

- Đối với cán bộ, công chức dôi dư, tiếp tục sắp xếp giảm **04** cán bộ, trong đó 01 cán bộ đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, 03 cán bộ điều động qua ĐVHC khác sau đại hội đảng bộ cấp cơ sở hoặc điều động lên các cơ quan khối Đảng, khối Đoàn thể, khối Nhà nước của huyện còn lại **05** cán bộ.

- Điều động **04** công chức sang các địa phương khác (hiện nay huyện được giao tăng thêm 09 công chức cấp xã) có chuyên môn phù hợp với chức danh công chức điều động, còn lại **02** công chức.

(3) Từ năm 2026 - 2029, tiếp tục sắp xếp, bố trí đối với **07** cán bộ, công chức còn lại, cụ thể: điều động sang các địa phương khác; điều động lên các cơ quan khối Đảng, khối Đoàn thể, khối Nhà nước của huyện (nếu đủ điều kiện); giải quyết cho nghỉ việc do không đủ điều kiện tiêu chuẩn theo Nghị định 33/2023/NĐ-CP hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP.

Đến năm 2029 đối với 02 ĐVHC mới đảm bảo **22** cán bộ và **19** công chức đúng theo quy định.

* Đối với **31/36** người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn (xã Nghĩa Phương 10/12 người; xã Nghĩa Mỹ 10/12 người; thị trấn Sông Vệ 11/12), bố trí 24 người vào các chức danh theo Nghị quyết HĐND tỉnh, còn lại **07** người.

Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, Huyện ủy, UBND huyện sẽ chỉ đạo các địa phương sắp xếp, bố trí và thực hiện các chính sách theo đúng quy định.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

Theo lộ trình, dự kiến đến năm 2029 sẽ bố trí số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách đối với 02 ĐVHC mới đảm bảo số lượng theo quy định, gồm: 22 cán bộ, 19 công chức và 25 người hoạt động không chuyên trách.

Do đó, số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cần giảm so với năm 2024 là 22 người, trong đó (cán bộ 09, công chức 06 người và người hoạt động không chuyên trách 07 người).

* Đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư được thực hiện như sau:

- Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ; giải quyết nghỉ việc do không đủ điều kiện, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức theo Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

- Điều động, tiếp nhận đến nhận công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện hoặc các xã, thị trấn khác (nếu đủ điều kiện và đảm bảo số lượng biên chế được giao).

- Giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ và Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Sau khi sáp nhập một phần xã Nghĩa Mỹ vào thị trấn Sông Vệ và phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ vào xã Nghĩa Phương thì trụ sở làm việc UBND xã Nghĩa Mỹ sẽ dôi dư. UBND huyện đã điều chỉnh quy hoạch mục đích sử dụng đất từ trụ sở làm việc sang đất ở. Sau khi Đề án được phê duyệt, UBND huyện sẽ tiến hành thanh lý tài sản công theo quy định và lập hồ sơ đấu giá đất để thu tiền sử dụng đất theo quy định.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

1.1. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo UBND tỉnh.

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

- Phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Công văn số 5083/STC-HCSN ngày 12/12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi về việc đề xuất các nhiệm vụ chi và mức chi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

1.3. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.4. UBND các xã, thị trấn: Nghĩa Phương, Nghĩa Mỹ, Sông Vệ

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; tổ chức họp hội đồng nhân dân.

- Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.5. Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện

Chủ động nắm tình hình đề phòng các đối tượng lợi dụng việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, phương án phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới; kịp thời tham mưu kiện toàn các tổ chức Công an, Quân sự xã để hoạt động hiệu quả.

2. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp

2.1. Phòng Nội vụ

- Tham mưu việc kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết dôi dư đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan rà soát và tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại ĐVHC hình thành sau sắp xếp (*theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC*). Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã liên quan đến ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hướng dẫn, phối hợp thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

2.3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

2.4. UBND của các ĐVHC mới (xã Nghĩa Phương; thị trấn Sông Vệ)

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- UBND của các ĐVHC mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở UBND cấp xã, thông báo đến các thôn và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

2.5. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện uỷ

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp; chỉ đạo, hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý sau khi thực hiện việc sắp xếp.

- Phối hợp với UBND huyện trong việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

2.6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện uỷ

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn được biết, thống nhất thực hiện.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Tư Nghĩa nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Việc điều chỉnh một phần diện tích, dân số của xã Nghĩa Mỹ, Nghĩa Phương vào thị trấn Sông Vệ, phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ, Nghĩa Phương hình thành nên ĐVHC nông thôn là phù hợp với sự phát triển hiện có của huyện Tư Nghĩa (*định hướng phát triển thành thị xã giai đoạn 2026 - 2030*) và các ĐVHC hình thành sau sắp xếp đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn của phường thuộc thị xã.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Kịp thời triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, cột mốc địa giới hành chính đối với các ĐVHC mới.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh thất thoát lãng phí.

- Hỗ trợ kinh phí cho các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập để xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng nhằm đảm bảo hoạt động của bộ máy chính

quyền cấp xã được thông suốt, hiệu quả, giải quyết tốt công việc cho Nhân dân. Đồng thời, tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của các ĐVHC mới, nhằm tạo điều kiện để tổ chức, công dân giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả.

- Giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập theo loại ĐVHC cấp xã và quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

- Các cơ quan chức năng chủ động triển khai, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới ĐVHC.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Tư Nghĩa giai đoạn 2023 - 2025./.

Phụ lục
ĐÁNH GIÁ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHUẨN CỦA TIÊU CHÍ PHÂN
LOẠI ĐÔ THỊ LOẠI V THỊ TRẤN SÔNG VỆ THUỘC
HUYỆN TƯ NGHĨA

I. Tiêu chí 1. Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội (tối thiểu là 13,5 điểm, tối đa là 18 điểm): 13,75 đ

Bảng 1A. Nhóm tiêu chuẩn vị trí, chức năng, vai trò 3,75đ

TT	Tiêu chuẩn theo loại đô thị	Vị trí, chức năng, vai trò – 3,75đ	Điểm	Chấm điểm
5	V	Là trung tâm tổng hợp hoặc trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hoặc vùng liên huyện.	5,0	
		Là trung tâm tổng hợp hoặc trung tâm hành chính cấp huyện hoặc trung tâm chuyên ngành cấp huyện về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện hoặc vùng liên huyện.	3,75	3,75

* Đô thị được các tổ chức trong nước và quốc tế bình chọn danh hiệu là đô thị thông minh, đô thị đáng sống, đô thị xanh - sinh thái, xanh - sạch - đẹp, đô thị có sản phẩm thương hiệu quốc tế thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm tối đa của nhóm tiêu chuẩn vị trí, chức năng, vai trò không vượt quá 5 điểm.

Bảng 1B. Nhóm tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội 10đ

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Loại đô thị - 10 đ	Điểm	Thực trạng	Chấm điểm
			V			
1	Cân đối thu chi ngân sách		Dư	2,0	Đủ	1,5
			Đủ	1,5		
2	Thu nhập bình quân đầu người/tháng so với trung bình cả nước	lần	$\geq 0,7$	2,0	0,55	2
			0,5	1,5		
3	Tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ	%	Tăng vượt so với mục tiêu đề ra từ 4% trở lên	2,0	Đạt so với NQ	1,5
			Tăng theo mục tiêu đề ra	1,5		
4	Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 03 năm gần nhất	%	$\geq 7,0$	2,0	7,2	2
			6,0	1,5		
5	Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước	lần	$\geq 1,25$	2,0	Chưa đạt	0
			1,0	1,5		

6	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	< 5,0	2,0	1,4	2
			6,0	1,5		
7	Tỷ lệ tăng dân số	%	≥ 1,2	1,0	1,2	1
			0,8	0,75		

* Đô thị là thành phố trực thuộc trung ương, đô thị, khu vực dự kiến hình thành đô thị thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước thì được cộng 0,5 điểm; có chỉ số tổng hợp hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của nhóm tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội không vượt quá 13 điểm.

II. Tiêu chí 2. Quy mô dân số (tối thiểu là 6,0 điểm, tối đa là 8,0 điểm): 7,5 đ

Bảng 2. Nhóm tiêu chuẩn quy mô dân số 7,5 đ

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Loại đô thị - 7,5đ	Điểm	Thực trạng	Chấm điểm
			V			
1	Dân số toàn đô thị	1.000 người	Từ 4 nghìn người đến 20 nghìn người tương ứng đạt điểm từ 6,0 điểm đến 8,0 điểm.	2,0	15.044	2,0
				1,5		
2	Dân số khu vực nội thành, nội thị	1.000 người		6,0	15.044	5,5
				4,5		

* Trường hợp đô thị loại IV là thị trấn (không có ngoại thị) thì quy mô dân số từ 20.000 người đến 50.000 người tương ứng đạt điểm từ 6,0 điểm đến 8,0 điểm.

III. Tiêu chí 3. Mật độ dân số (tối thiểu là 6,0 điểm, tối đa là 8,0 điểm): 6,0 đ

Bảng 3. Nhóm tiêu chuẩn mật độ dân số 6,0 đ

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Loại đô thị ---6.0đ	Điểm	Thực trạng	Chấm điểm
			V			
1	Mật độ dân số toàn đô thị*	người/km ²	≥ 1.200	2,0	2.343	1,5
			1.000	1,5		
2	Mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị khu vực nội thành, nội thị, thị trấn**	người/km ²	≥ 4.000	6,0	4.100	4,5
				4,5		

* Mật độ dân số toàn đô thị thấp hơn mật độ dân số trung bình cả nước do **Tổng cục Thống kê công bố** thì điểm tiêu chí mật độ dân số bị trừ 0,5 điểm.

** Mật độ dân số khu vực nội thành, nội thị:

- Chỉ xem xét đánh giá tiêu chuẩn mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị của khu vực nội thành, nội thị khi đô thị có mật độ dân số tính trên diện tích đất tự nhiên khu vực

nội thành, nội thị từ 500 người/km² trở lên;
 - Trường hợp mật độ dân số tính trên diện tích đất tự nhiên khu vực nội thành, nội thị từ 1.500 người/km² trở lên thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của nhóm tiêu chuẩn về mật độ dân số không vượt quá 8 điểm;
 - Mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị khu vực nội thành, nội thị, thị trấn vượt quá 20.000 người/km² thì chỉ đánh giá đạt 4,5 điểm.
 S₁: Diện tích đất xây dựng đô thị trong khu vực nội thành, nội thị, thị trấn (km²) là đất dành để xây dựng các khu chức năng đô thị (gồm cả hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị) bao gồm đất xây dựng các công trình phục vụ các hoạt động dân dụng gồm: đất đơn vị ở hoặc đất ở tại đô thị, đất công trình dịch vụ - công cộng đô thị, đất cây xanh công cộng đô thị, đất hạ tầng kỹ thuật đô thị và đất xây dựng công trình ngoài dân dụng gồm: đất xây dựng công trình công cộng, hành chính cấp trên đặt trên địa bàn đô thị, khu công nghiệp, du lịch tập trung, công trình giao thông đối ngoại, đầu mối hạ tầng kỹ thuật và đất xây dựng các công trình khác;

IV. Tiêu chí 4. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp (tối thiểu là 4,5 điểm, tối đa là 6,0 điểm): 6,0 đ

Bảng 4. Nhóm tiêu chuẩn tỷ lệ lao động phi nông nghiệp 6,0 đ

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Loại đô thị - 6,0 đ	Điểm	Thực trạng	Chấm điểm
			V			
1	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị	%	Từ 55% đến 65% tương ứng đạt điểm từ 4,5 điểm đến 6,0 điểm.	1,5	75	1,5
				1,0		
2	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thành, nội thị	%		4,5	82	4,5
				3,5		

* Trường hợp đô thị loại IV là thị trấn (không có ngoại thị) thì tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 65% đến 80% tương ứng đạt điểm từ 4,5 điểm đến 6,0 điểm.

V. Tiêu chí 5. Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị (tối thiểu là 45 điểm, tối đa là 60 điểm): 43,9 đ

Bảng 5A. Nhóm tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực nội thành, nội thị 33,9 đ

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Loại đô thị	Điểm	Thực trạng	Chấm điểm
			V			
I Về hạ tầng xã hội 7,5 đ						
I.1 Các tiêu chuẩn về nhà ở* 2đ						
1	Diện tích nhà ở bình quân đầu người	m ² sàn/người	≥ 28	1,0	26,5	1
			26,0	0,75		
2	Tỷ lệ nhà ở kiên cố	%	≥ 90	1,0	100	1
			85	0,75		

* Trường hợp tổng số nhà ở và tổng diện tích nhà ở xã hội hoàn thành trong năm đạt mục tiêu đề

ra thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về nhà ở không vượt quá 2 điểm.

I.2 Các tiêu chuẩn về công trình công cộng* 5,5đ						
1	Đất dân dụng bình quân đầu người	m ² /người	100	1,0	70	0,75
			70	0,75		
2	Đất xây dựng các công trình dịch vụ - công cộng đô thị bình quân đầu người	m ² /người	≥ 3,5	1,0	4,0	1
			3	0,75		
3	Đất xây dựng công trình dịch vụ - công cộng cấp đơn vị ở bình quân đầu người	m ² /người	≥ 1,5	1,0	2,5	1
			1,0	0,75		
4	Cơ sở y tế cấp đô thị bình quân trên 10.000 dân	giường/10.000 dân	≥ 30	1,0	0	0
			25	0,75		
5	Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị	cơ sở	≥ 2	1,0	0	0
			1	0,75		
6	Công trình văn hóa cấp đô thị	công trình	≥ 2	1,0	2	1
			1	0,75		
7	Công trình thể dục, thể thao cấp đô thị	công trình	≥ 2	1,0	1	0,75
			1	0,75		
8	Công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị	công trình	≥ 2	1,0	2	1
			1	0,75		

* Trường hợp đô thị có khu vực dự trữ xây dựng bệnh viện dã chiến chống dịch bệnh, thiên tai thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về công trình công cộng không vượt quá 8 điểm.

II Về hạ tầng kỹ thuật 10,4 đ						
II.1 Các tiêu chuẩn về giao thông* 4,5 đ						
1	Công trình đầu mối giao thông	cấp	Vùng liên huyện	1,0	Chưa có	0
			Huyện	0,75		
2	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị	%	≥ 16	1,0	16,21	1
			11	0,75		
3	Mật độ đường giao thông đô thị	km/km ²	≥ 6	2,0	5,02	1,5
			5	1,5		
4	Diện tích đất giao thông bình quân đầu người	m ² /người	≥ 7	1,0	25	1
			5	0,75		
5	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	≥ 2	1,0	2,15	1
			1	0,75		

* Trường hợp đô thị có đề án, dự án đầu tư chống ùn tắc giao thông, triển khai thực hiện hiệu

quả thi được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về giao thông không vượt quá 6 điểm.

**** Trường hợp đô thị có hệ thống phương tiện giao thông công cộng dùng nhiên liệu sạch, hạn chế phát thải khí nhà kính hoặc sử dụng hệ thống xe đạp chia sẻ thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về giao thông không vượt quá 6 điểm.**

II.2 Các tiêu chuẩn về cấp điện và chiếu sáng công cộng* 2,5đ

1	Cấp điện sinh hoạt bình quân đầu người	kwh/người/năm	≥ 1.000	1,0	774	0,95
			400	0,75		
2	Tỷ lệ đường phố được chiếu sáng	%	≥ 90	1,0	80	0,75
			80	0,75		
3	Tỷ lệ ngõ, ngách, hẻm được chiếu sáng	%	≥ 70	1,0	60	0,8
			50	0,75		

* Trường hợp đô thị loại đặc biệt, loại I, loại II có từ 50%, đô thị loại III, loại IV và loại V có từ 30% đường chính đô thị được lắp đặt thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, thông minh thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm tối đa của các tiêu chuẩn về cấp điện và chiếu sáng công cộng không vượt quá 3 điểm.

**** Trường hợp đô thị có tỷ trọng năng lượng tái tạo trên tổng cung cấp năng lượng sơ cấp đạt từ 15% trở lên thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm tối đa của các tiêu chuẩn về cấp điện và chiếu sáng công cộng không vượt quá 3 điểm.**

II.3 Các tiêu chuẩn về cấp nước* 1,65 đ

					Thực trạng	Chấm điểm
1	Mức tiêu thụ nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung bình quân đầu người	lít/người/ngày đêm	≥ 100	1,0	90	0,9
			80	0,75		
2	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh	%	≥ 95	1,0	90	0,75
			80	0,75		

* Trường hợp đô thị có các khu vực công cộng sử dụng nước uống tại vòi thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về cấp nước không vượt quá 2 điểm.

II.4 Các tiêu chuẩn đánh giá về viễn thông, công nghệ thông tin* 1,75đ

1	Số thuê bao băng rộng di động trên 100 dân	Số thuê bao /100 dân	≥ 80	1,0	63	0
			70	0,75		
2	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang	%	100	1,0	65	0,75
			60	0,75		
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình	%	≥ 50	1,0		1
			20	0,75		

* Trường hợp đô thị có đề án đô thị thông minh để quản lý một trong số các lĩnh vực giao thông, trật tự xây dựng, y tế, giáo dục, du lịch, kiểm soát thiên tai, triều cường, bão lũ thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn đánh giá về viễn thông, công nghệ thông tin không vượt quá 3 điểm.

III Về vệ sinh môi trường 10,5 đ						
III.1 Các tiêu chuẩn về hệ thống thoát nước và chống ngập úng* 2,25 đ						
1	Mật độ đường cống thoát nước chính	km/km ²	≥ 3	2,0	2,5	1,5
			2,5	1,5		
2	Tỷ lệ các điểm ngập úng có giải pháp phòng, chống, khắc phục	%	≥ 20	1,0	Có giải pháp nhưng chưa xác định cụ thể	0,75
			10	0,75		

* Trường hợp đô thị có triển khai xây dựng hệ thống thu gom nước thải riêng biệt, có thực hiện chương trình nạo vét sông, hồ, kênh, rạch... trong đô thị thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về hệ thống thoát nước và chống ngập úng không vượt quá 3 điểm.

III.2 Các tiêu chuẩn về thu gom, xử lý nước thải, chất thải* 4,5 đ						
1	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	≥ 15	2,0	10	1,5
			10	1,5		
2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường	%	≥ 85	1,0	100	1
			70	0,75		
3	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	≥ 90	1,0	95,93	1
			80	0,75		
4	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường	%	≥ 65	1,0	95,93	1
			60	0,75		

* Trường hợp đô thị có triển khai thực hiện hiệu quả phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về thu gom, xử lý nước thải, chất thải không vượt quá 5 điểm.

III.3 Các tiêu chuẩn về nhà tang lễ và hỏa táng* 0,75đ						
1	Nhà tang lễ	cơ sở	**	1,0	0	0
				0,75		
2	Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng	%	≥ 10	1,0	5	0,75
			5	0,75		

* Trường hợp đô thị có nghĩa trang tập trung được đầu tư xây dựng theo quy hoạch hoặc có khu vực dự trữ dự kiến để xây dựng nghĩa trang thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về nhà tang lễ và hỏa táng không vượt quá 2 điểm.

** Đô thị loại V không xem xét tiêu chuẩn nhà tang lễ; được tính điểm tối thiểu là 0,75 điểm.

III.4 Các tiêu chuẩn về cây xanh đô thị* 3,0 đ						
1	Đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người	m ² /người	≥ 8	2,0	6	1,5
			6	1,5		
2	Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người	m ² /người	≥ 4	2,0	3,1	1,5
			3	1,5		
* Trường hợp khu vực nội thành, nội thị dành tối thiểu 20% quỹ đất để phát triển không gian xanh, bao gồm hành lang xanh, vành đai xanh, nêm xanh, sông, hồ, ao, không gian mở ven mặt nước, công viên, vườn hoa trong đô thị, cây xanh trong các khu đô thị, cây xanh trong công trình công cộng, taluy, kè sông, kênh, rạch (nếu có) được phủ xanh thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về cây xanh đô thị không vượt quá 4 điểm.						
IV Về kiến trúc, cảnh quan đô thị* 5,5 đ						
1	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị hoặc quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị	quy chế	100% các phường, thị trấn đã thực hiện tốt quy chế	2,0	Thị trấn Sông Vệ đã có quy chế và quản lý tốt (Phần mở rộng chưa có quy chế)	1,5
			75% các phường, thị trấn thực hiện tốt quy chế	1,5		
2	Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị	%	≥ 30	2,0	Chưa có	0
			20	1,5		
3	Số lượng dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, chung cư cũ, cải tạo môi trường đô thị ứng phó biến đổi khí hậu đã có chủ trương đầu tư hoặc đã và đang triển khai thực hiện	dự án	≥ 2	2,0	3	2
			1	1,5		
4	Số lượng không gian công cộng của đô thị	khu	≥ 2	2,0	2	2
			1	1,5		
5	Công trình kiến trúc tiêu biểu	công trình	Có 01 công trình là di tích cấp quốc gia đặc biệt	2,0	0	0
			Có 01 công trình là di tích cấp quốc gia hoặc cấp tỉnh hoặc công trình kiến trúc loại I hoặc loại II được cơ quan có thẩm quyền công nhận	1,5		
6	Công trình xanh	công trình	Có 02 công trình xanh trở lên đã được cấp giấy chứng nhận	1,0	0	0
			Có 01 công trình xanh đã được cấp giấy chứng nhận	0,75		
7	Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công	khu	≥ 2	1,0	0	0
			1	0,75		

nghệ cao, thông minh					
----------------------	--	--	--	--	--

* Trường hợp đô thị có di sản văn hóa vật thể và thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận thì được cộng 1,0 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của các tiêu chuẩn về kiến trúc, cảnh quan đô thị không vượt quá 12 điểm.

Bảng 5B. Nhóm tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực ngoại thành, ngoại thị 10 đ

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Loại đô thị					Điểm	
			Đặc biệt	I	II	III	IV		
I	Về hạ tầng xã hội 4 đ								
1	Trường học	%	≥ 90	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	1,0	1
			80	70	70	60	50	0,75	
2	Cơ sở vật chất văn hóa	%	≥ 90	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	1,0	1
			80	70	70	60	50	0,75	
3	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	%	≥ 90	≥ 80	≥ 80	≥ 80	≥ 80	1,0	1
			80	70	70	60	50	0,75	
4	Nhà ở dân cư	%	100	100	100	100	100	1,0	1
			95	95	90	90	80	0,75	
II	Về hạ tầng kỹ thuật 4 đ								
1	Giao thông	%	≥ 80	≥ 70	≥ 70	≥ 70	≥ 70	2,0	2
			60	50	50	50	40	1,5	
2	Điện	%	100	≥ 90	≥ 90	≥ 80	≥ 80	1,0	1
			90	80	80	70	60	0,75	
3	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	%	≥ 80	≥ 70	≥ 70	≥ 70	≥ 70	1,0	1
			60	50	50	50	40	0,75	
III	Về vệ sinh môi trường 1 đ								
	Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	%	100	≥ 90	≥ 90	≥ 80	≥ 80	1,0	1
			90	80	80	70	60	0,75	
IV	Về kiến trúc, cảnh quan 1 đ								
	Quỹ đất nông nghiệp, vùng cảnh quan sinh thái được phục hồi, bảo vệ	%	100	≥ 90	≥ 80	≥ 70	≥ 60	1,0	1
			90	80	70	60	50	0,75	

* Đối với đô thị không có khu vực ngoại thành, ngoại thị thì điểm của nhóm tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực ngoại thành, ngoại thị được tính điểm tối đa là 10 điểm.

** Trường hợp khu vực ngoại thành, ngoại thị có làng nghề truyền thống được cơ quan có thẩm quyền công nhận, lưu giữ nét đẹp văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, lối sống hay công nghệ sản xuất và sản phẩm đặc sắc của một vùng trong một giai đoạn lịch sử nhất định thì được cộng 0,5 điểm nhưng bảo đảm tổng số điểm của nhóm tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực ngoại thành, ngoại thị không vượt quá 10 điểm.

Tổng số điểm tự đánh giá là 77,15 điểm./.



TÓM TẮT ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Công văn số: ~~2087~~/UBND-NC ngày 25/4/2024 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024, Tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Tư Nghĩa giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.
6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

9. Phương án số 01/PA-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi;

10. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về ý về xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2025.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

1. Cụ thể hóa và thực hiện các chủ trương

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

Giai đoạn 2023 - 2025, xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ thuộc diện sắp xếp do có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn; giai đoạn 2026 - 2030 xã Nghĩa Phương thuộc diện sắp xếp do có diện tích tự nhiên dưới 30% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn, theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập. Từ thực tiễn nói trên, UBND huyện đã ban hành Phương án sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã là xã Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ hình thành nên 02 ĐVHC cấp xã là xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

I. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ

Huyện Tư Nghĩa có 14 ĐVHC cấp xã (12 xã và 02 thị trấn), trong đó: 07 ĐVHC loại 1 và 07 ĐVHC loại 2.

II. ĐVHC HUYỆN TƯ NGHĨA

1. Diện tích tự nhiên: 205,68 km²

2. Quy mô dân số: 155.012 người

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Nghĩa Mỹ thuộc huyện Tư Nghĩa

1.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 4,4634 km²

1.1.3. Quy mô dân số: 6.548 người

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 04 người; chiếm tỷ lệ 0,06%

1.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Phương và thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa; phía Đông giáp xã Đức Nhuận và xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức; phía Nam giáp xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành; phía Tây giáp xã Hành Đức và xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành.

1.2. Thị trấn Sông Vệ thuộc huyện Tư Nghĩa

1.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 2,6515 km²

1.2.3. Quy mô dân số: 8.383 người

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 07 người; chiếm tỷ lệ 0,08%

1.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Tây Bắc giáp xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa; phía Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa; Phía Đông giáp xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; Phía Nam giáp xã Nghĩa Mỹ, huyện Tư Nghĩa.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

Xã Nghĩa Phương thuộc huyện Tư Nghĩa:

- Thuộc khu vực: Đồng bằng

- Diện tích tự nhiên: 6,6203 km²

- Quy mô dân số: 10.240 người

- Số dân là người dân tộc thiểu số 11 người; chiếm tỷ lệ 0,107%

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Trung và xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa; phía Đông Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa; phía Đông Nam giáp thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa; phía Nam giáp xã Nghĩa Mỹ, huyện Tư Nghĩa; phía Tây giáp xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

Điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC: xã Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Phương, thị trấn Sông Vệ thành 02 ĐVHC: xã Nghĩa Phương, thị trấn Sông Vệ, cụ thể như sau:

- Nhập 2,99 km² diện tích tự nhiên, 4.916 người của xã Nghĩa Mỹ và 0,78 km² diện tích tự nhiên, 1.745 người của xã Nghĩa Phương vào thị trấn Sông Vệ (có diện tích tự nhiên là 2,6515 km², đạt 18,93% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.383 người, đạt 104,79% so với tiêu chuẩn) hình thành nên ĐVHC đô thị thị trấn Sông Vệ.

Phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ có 1,4734 km² diện tích tự nhiên, 1.632 người; xã Nghĩa Phương còn lại 5,8403 km² diện tích tự nhiên, 8.495 người.

- Nhập 1,4734 km² diện tích tự nhiên, 1.632 người của xã Nghĩa Mỹ (phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ) vào xã Nghĩa Phương (phần còn lại sau khi nhập một phần vào thị trấn Sông Vệ) hình thành nên ĐVHC xã Nghĩa Phương mới.

1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ

Xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn theo quy định.*

2. Kết quả sau sắp xếp ĐVHC mới:

* **Thị trấn Sông Vệ:**

- Diện tích tự nhiên 6,4215 km² (đạt 45,87% so với tiêu chuẩn thị trấn).
- Quy mô dân số 15.044 người (đạt 188,05% so với tiêu chuẩn thị trấn).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề sau sắp xếp: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Phương, Nghĩa Thương; phía Đông giáp xã Nghĩa Hiệp; phía Nam giáp sông Vệ; phía Tây giáp huyện Nghĩa Hành và xã Nghĩa Phương (mới).
- Nơi đặt trụ sở làm việc: Trụ sở làm việc của ĐVHC thị trấn Sông Vệ hiện nay.

Đánh giá sơ bộ các tiêu chuẩn còn lại theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC:

Sau sắp xếp, thị trấn Sông Vệ đảm bảo tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC đô thị (*Cân đối thu chi ngân sách đảm bảo theo quy định; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trong 03 năm gần nhất đạt tỷ lệ 1,4% thấp hơn so với bình quân của huyện 1,68%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 75%*) và đạt tiêu chí đô thị loại V (đạt 77,15/100 điểm) theo

quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

*** Xã Nghĩa Phương:**

- Diện tích tự nhiên 7,3137 km² (đạt 24,37% so với tiêu chuẩn của xã).
- Quy mô dân số 10.127 người (đạt 126,59% so với tiêu chuẩn của xã).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề sau sắp xếp: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Trung, Nghĩa Thương; phía Đông giáp thị trấn Sông Vệ (mới); phía Nam giáp thị trấn Sông Vệ (mới) và huyện Nghĩa Hành; phía Tây giáp huyện Nghĩa Hành.
- Nơi đặt trụ sở làm việc: Trụ sở làm việc của ĐVHC xã Nghĩa Phương hiện nay.

II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 14 đơn vị (gồm 12 xã, 02 thị trấn)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 13 đơn vị (gồm 11 xã, 02 thị trấn)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm: 01 đơn vị (01 xã).

Phần IV

NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã được các cấp có thẩm quyền từ Trung ương đến địa phương quan tâm, hệ thống văn bản điều chỉnh được ban hành đầy đủ.

- UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan chức năng đã hướng dẫn địa phương về chuyên môn, nghiệp vụ, ban hành đầy đủ các biểu mẫu; chủ động phối hợp với huyện để xây dựng phương án, đề án và tổ chức thực hiện các bước đảm bảo đúng yêu cầu và lộ trình chung theo kế hoạch của tỉnh.

- Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến xã đã quán triệt và thực hiện các nghị quyết của Trung ương về sắp xếp ĐVHC cấp xã với tinh thần khẩn trương, quyết tâm cao.

- Công tác chính trị, tư tưởng được lãnh đạo cấp ủy từ huyện đến xã chủ động triển khai, tạo sự đồng thuận thống nhất trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn.

- Sau khi sắp xếp, bộ máy của ĐVHC mới được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cán bộ, công chức được sắp xếp, bố trí phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn từ đó nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Xã Nghĩa Phương, xã Nghĩa Mỹ và thị trấn Sông Vệ nguyên trước đây là 01 xã, có vị trí địa lý nằm liền kề nhau, mạng lưới giao thông thuận tiện cho việc đi lại và trao đổi. Sau khi sắp xếp, các địa phương sẽ có nhiều điều kiện hơn trong việc huy động các nguồn lực từ con người đến cơ sở hạ tầng để giải quyết những vấn đề từ thực tiễn xã hội đặt ra như nâng cao đời sống Nhân dân, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- Xã Nghĩa Phương, xã Nghĩa Mỹ đã được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; thị trấn Sông Vệ được công nhận đô thị loại IV nên việc sắp xếp sẽ tạo điều kiện cho ĐVHC mới trong việc huy động, tổng hợp các nguồn lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để sử dụng, đầu tư và phát triển.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các ĐVHC mới gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là trong việc đảm bảo số lượng biên chế theo định; chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí công tác của một số cán bộ, công chức hiện tại khác nhau; việc sắp xếp xử lý trụ sở, tài sản công đôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính gặp nhiều khó khăn.

- Một số công việc đang triển khai ở các địa phương trên địa bàn toàn huyện mang tính liên tục và kéo dài như quy hoạch, xây dựng Nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.. khi sắp xếp, sáp nhập sẽ bị ảnh hưởng theo kế hoạch chung.

3. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

Nâng cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các hội đoàn thể, thực hiện quyết liệt, linh hoạt làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân. Từ đó, đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

II. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 04/3/2024 về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Tư Nghĩa, giai đoạn 2023-2025.

2. Lộ trình sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện

2.1. Năm 2023

Xây dựng phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025.

2.2. Năm 2024

a) Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

d) Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

đ) Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

3. Năm 2025

a) Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

b) Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

d) Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

đ) Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

e) Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

1.1. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý

kiến cử tri trên địa bàn; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo UBND tỉnh.

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

- Phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Công văn số 5083/STC-HCSN ngày 12/12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi về việc đề xuất các nhiệm vụ chi và mức chi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

1.3. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.4. UBND các xã, thị trấn: Nghĩa Phương, Nghĩa Mỹ, Sông Vệ

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; tổ chức họp hội đồng nhân dân.

- Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.5. Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện

Chủ động nắm tình hình đề phòng các đối tượng lợi dụng việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới; kịp thời tham mưu kiện toàn các tổ chức Công an, Quân sự xã để hoạt động hiệu quả.

2. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp

2.1. Phòng Nội vụ

- Tham mưu việc kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết đôi dư đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan rà soát và tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại ĐVHC hình thành sau sắp xếp (theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC). Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã liên quan đến ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hướng dẫn, phối hợp thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

2.3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

2.4. UBND của các ĐVHC mới (xã Nghĩa Phương; thị trấn Sông Vệ)

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- UBND của các ĐVHC mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở UBND cấp xã, thông báo đến các thôn và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

2.5. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp; chỉ đạo, hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý sau khi thực hiện việc sắp xếp.

- Phối hợp với UBND huyện trong việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

2.6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn được biết, thống nhất thực hiện.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Tư Nghĩa nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Việc điều chỉnh một phần diện tích, dân số của xã Nghĩa Mỹ, Nghĩa Phương vào thị trấn Sông Vệ, phần còn lại của xã Nghĩa Mỹ, Nghĩa Phương hình thành nên ĐVHC nông thôn là phù hợp với sự phát triển hiện có của huyện Tư Nghĩa (*định hướng phát triển thành thị xã giai đoạn 2026 - 2030*) và các ĐVHC hình thành sau sắp xếp đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn của phường thuộc thị xã.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Kịp thời triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, cột mốc địa giới hành chính đối với các ĐVHC mới.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh thất thoát lãng phí.

- Hỗ trợ kinh phí cho các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập để xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng nhằm đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã được thông suốt, hiệu quả, giải quyết tốt công việc cho Nhân dân. Đồng thời, tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của các ĐVHC mới, nhằm tạo điều kiện để tổ chức, công dân giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả.

- Giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập theo loại ĐVHC cấp xã và quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

- Các cơ quan chức năng chủ động triển khai, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới ĐVHC.

Trên đây là tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Tư Nghĩa giai đoạn 2023 - 2025./.



ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP CẤP XÃ
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

*(Kèm theo Công văn số: ~~2081~~/UBND-NC ngày 25/4/2024 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi*

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025 như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ
SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.
6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025.

9. Phương án số 01/PA-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

10. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về ý về xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2025.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

1. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có quy mô, diện tích không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023- 2025 là thực hiện theo tinh thần chủ trương của cấp ủy Đảng cấp trên; quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; kế hoạch của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương.

2. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Quảng Ngãi nhằm tinh gọn bộ máy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của chính quyền địa phương; phù hợp với quy hoạch tổng thể của thành phố, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo chủ trương của cấp trên.

Phần II HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC và sắp xếp ĐVHC cấp xã từ năm 1975 đến nay.

Sau ngày đất nước được giải phóng 30.4.1975, thị xã Quảng Ngãi có 4 phường và 3 xã. Năm 1976, thị xã Quảng Ngãi hợp nhất với huyện Tur Nghĩã thành thị xã Quảng Nghĩã. Năm 1981, thị xã Quảng Nghĩã tái lập thành 2 đơn vị: thị xã Quảng Ngãi và huyện Tur Nghĩã, thị xã Quảng Ngãi có 4 phường (Lê Hồng Phong, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Nghiêĩm, Trần Phú) và 5 xã (Quảng Phú, Nghĩã Lộ, Nghĩã Chánh, Nghĩã Dũĩng, Nghĩã Dũĩng). Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng ở địa phương, đã đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh ĐGHĩC thành lập các phường, đến năm 2004, thị xã Quảng Ngãi có 8 phường, 2

xã. Năm 2005, thành lập thành phố Quảng Ngãi, thành phố Quảng Ngãi có 8 phường, 2 xã.

Ngày 12/12/2013, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 123/NQ-CP về điều chỉnh địa giới hành chính huyện Sơn Tịnh, huyện Tư Nghĩa để mở rộng địa giới hành chính thành phố Quảng Ngãi và thành lập phường Trương Quang Trọng thuộc thành phố Quảng Ngãi, thành phố Quảng Ngãi có 23 ĐVHC cấp xã (09 phường, 14 xã). Từ đó đến năm 2023, số lượng ĐVHC cấp xã của thành phố ổn định, không có sự thay đổi.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án

Thành phố Quảng Ngãi có 23 ĐVHC cấp xã (09 phường, 14 xã); trong đó: 07 ĐVHC loại I (03 xã, 04 phường) và 16 ĐVHC loại II (11 xã, 05 phường).

II. ĐVHC CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

1. Diện tích tự nhiên: 157,35 km²

2. Quy mô dân số: 263.425 người

3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố Quảng Ngãi.

Thành phố Quảng Ngãi đề ra 22 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phân thành 03 nhóm: (a) Chỉ tiêu về kinh tế, quản lý đô thị, tài nguyên - môi trường; (b) Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội; (c) Chỉ tiêu về Quốc phòng - An ninh, cụ thể như sau:

a. Chỉ tiêu về kinh tế, quản lý đô thị, tài nguyên - môi trường

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (VA) đạt 8,58% (trong đó: Dịch vụ tăng 8,49%; Công nghiệp - Xây dựng tăng 10,12%; Nông nghiệp tăng 1,42%).

(2) Cơ cấu các ngành kinh tế chủ yếu: Dịch vụ chiếm 49,68%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 42,25%; Nông nghiệp chiếm 8,07%.

(3) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu Tỉnh giao.

(4) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt khoảng 7.200 – 7.300 tỷ đồng.

(5) Có 05 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới nâng cao (Tịnh An, Tịnh Long, Nghĩa Hà, Nghĩa Dũng, Tịnh Khê).

(6) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 50,8%.

(7) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị đạt 98%, ở nông thôn đạt 80%.

(8) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh là 100%. Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch đạt: 88% đối với phường, 50% đối với xã.

(9) Tỷ lệ cây xanh, thảm cỏ đạt 11 m²/người.

b. Chỉ tiêu về Văn hóa - xã hội

(10) Tạo việc làm mới và tăng thêm việc làm cho 6.500 lao động.

- (11) Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 68%; trong đó: có bằng, chứng chỉ 55%.
- (12) Tỷ lệ thất nghiệp khoảng 2%.
- (13) Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn Quốc gia: Mầm non: 100%; Tiểu học: 90,5%; THCS: 94,4%; Tiểu học – THCS: 100%.
- (14) Xây dựng 03 trường đạt chuẩn mức độ 2.
- (15) Số bác sỹ/vận dân đạt 23,73 bác sỹ.
- (16) Số giường bệnh/vận dân đạt 96,82 giường.
- (17) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: < 7,5‰
- (18) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng < 5%
- (19) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 97% so với dân số.
- (20) Giảm 110 hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo cuối năm khoảng 0,76%.

c. Chỉ tiêu về Quốc phòng – An ninh

- (21) Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu. Xây dựng 100% xã, phường vững mạnh về Quốc phòng; trong đó vững mạnh toàn diện đạt 70%.
- (22) Phân loại đạt tiêu chuẩn kép “An toàn về An ninh trật tự” có 95% số xã, phường, cơ quan, nhà trường, 90% doanh nghiệp đạt loại khá trở lên, không có loại yếu.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Nghĩa An thuộc thành phố Quảng Ngãi

- 1.1.1. Thuộc khu vực: Ven biển
- 1.1.2. Diện tích tự nhiên: 3,3378 km²
- 1.1.3. Quy mô dân số: 22.566 người
- 1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 37 người; chiếm tỷ lệ 0,16%
- 1.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp biển Đông; phía Nam giáp xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức; Phía Tây giáp xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa và xã Nghĩa Hà, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi.

1.2. Xã Nghĩa Phú thuộc thành phố Quảng Ngãi

- 1.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng
- 1.2.2. Diện tích tự nhiên: 4,3538 km²
- 1.2.3. Quy mô dân số: 8.740 người
- 1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 09 người; chiếm tỷ lệ 0,10%
- 1.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi; Phía Nam và phía Tây giáp xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây Bắc giáp xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 nhưng chuyển sang sắp xếp giai đoạn 2026-2030

2.1. Phường Nguyễn Nghiêm thuộc thành phố Quảng Ngãi

2.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

2.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,5273 km²

2.1.3. Quy mô dân số: 11.906 người

2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 87 người; chiếm tỷ lệ 0,73%

2.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Bắc giáp Phường Trần Hưng Đạo và Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp Phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi; phía Nam giáp Phường Chánh Lộ và Phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây giáp Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

2.2. Phường Trần Hưng Đạo thuộc thành phố Quảng Ngãi

2.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

2.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,5254 km²

2.2.3. Quy mô dân số: 12.775 người

2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 83 người; chiếm tỷ lệ 0,65%

2.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Bắc và phía Đông giáp Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi; phía Nam giáp Phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây giáp Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp.

Xã Tịnh Kỳ thuộc thành phố Quảng Ngãi:

- Thuộc khu vực: Đồng bằng

- Diện tích tự nhiên: 3,3542 km²

- Quy mô dân số: 11.155 người

- Số dân là người dân tộc thiểu số 02 người; chiếm tỷ lệ 0,02%

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông Bắc giáp xã Bình Châu, huyện Bình Sơn; phía Đông Nam và phía Nam giáp biển Đông; phía Tây Nam giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây Bắc giáp xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi.

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

Phần III

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ
CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

* **Sắp xếp xã Nghĩa An, xã Nghĩa Phú:** Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của ĐVHC xã Nghĩa An (có diện tích tự nhiên là 3,3378 km², đạt 11,13% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 22.566 người, đạt 282,08% so

với tiêu chuẩn) với xã Nghĩa Phú (có diện tích tự nhiên là 4,3538 km², đạt 14,51% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.740 người, đạt 109,25% so với tiêu chuẩn), đặt tên là xã An Phú và dự kiến thành lập đơn vị hành chính đô thị.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú

Xã Nghĩa An, xã Nghĩa Phú thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *Đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn theo quy định.*

b) Kết quả sau sắp xếp thì xã An Phú có:

- Diện tích tự nhiên 7,6916 km² (đạt 25,64% so với tiêu chuẩn xã và đạt 139,85% so với tiêu chuẩn phường).
- Quy mô dân số 31.306 người (đạt 391,35% so với tiêu chuẩn xã và đạt 447,23% so với tiêu chuẩn phường).
- Số dân là người dân tộc thiểu số (46 người; chiếm tỷ lệ 0,15%).
- Các ĐVHC liền kề: Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây Nam giáp xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa; phía Nam giáp xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức; phía Bắc giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Trụ sở làm việc của ĐVHC xã Nghĩa An hiện nay.

2. Phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

II. LÝ DO ĐVHC CẤP CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG (HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Xã Tịnh Kỳ thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp

Xã Tịnh Kỳ thuộc khu vực biên giới biên, là xã trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về công nhận xã, phường, thị trấn trọng điểm về Quốc phòng. Mặt khác theo Quyết tâm tác chiến phòng thủ của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã được Tư lệnh Quân khu V phê duyệt năm 2020, xã Tịnh Kỳ nằm trong khu vực, mục tiêu phòng thủ chủ yếu của tỉnh, trên cả đường bộ, đường biển và đường không; có vị trí chiến lược trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; có các cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trọng yếu của tỉnh. Ngày 22/02/2024, Tư lệnh Quân khu V có Công văn số 282/QK-TM xác định xã Tịnh Kỳ thuộc thành phố Quảng Ngãi là xã trọng điểm về Quốc phòng.

Tại Công văn số 3431/BQP-TM ngày 16/9/2023 của Bộ Quốc phòng về việc xác định đơn vị hành chính có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh, theo đó Bộ Quốc phòng công nhận xã, phường, thị trấn trọng điểm về quốc phòng, an ninh có thể được áp dụng trường hợp không bắt buộc sắp xếp đơn vị hành chính trong

trường hợp khi sắp xếp với các đơn vị hành chính liền kề sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hiện nay, xã Tịnh Kỳ chỉ giáp ranh liền kề với xã Tịnh Khê, qua đánh giá tại địa phương việc sắp xếp xã Tịnh Kỳ với xã Tịnh Khê sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội; hơn nữa xã Tịnh Khê đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển thành đơn vị hành chính đô thị (phường) theo Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt chương trình phát triển đô thị thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025; địa phương đang xây dựng Đề án thành lập các phường thuộc thành phố Quảng Ngãi, trong đó có xã Tịnh Khê.

Tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù: *“Có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh nếu sắp xếp với đơn vị hành chính liền kề khác sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội”* thì không bắt buộc thực hiện sắp xếp.

Căn cứ vào vị trí trọng yếu về quốc phòng của xã Tịnh Kỳ và quy định trên thì xã Tịnh Kỳ thuộc diện không bắt buộc thực hiện sắp xếp. Do vậy, không thực hiện sắp xếp xã Tịnh Kỳ.

2. Phường Nguyễn Nghiêm và phường Trần Hưng Đạo thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 nhưng chuyển sang sắp xếp giai đoạn 2026-2030

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành ở tỉnh và thành phố Quảng Ngãi tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân ở địa bàn thành phố nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để thực hiện sắp xếp 02 Phường: Trần Hưng Đạo, Nguyễn Nghiêm trong giai đoạn 2023 - 2025. Cụ thể như sau:

UBND thành phố đã ban hành Công văn số 4775/UBND-VX ngày 15/12/2023, Ủy ban MTTQVN thành phố ban hành Công văn số 677/MTTQ-BTT ngày 18/12/2023 yêu cầu Ủy ban MTTQVN các xã, phường phối hợp với UBND các xã, phường, nhất là đối với Phường: Nguyễn Nghiêm, Trần Hưng Đạo tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, quy định của cấp trên về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và *Phương án sắp xếp Phường Nguyễn Nghiêm, Phường Trần Hưng Đạo trong giai đoạn 2023 - 2025*; đồng thời cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 theo Kế hoạch số 52/KH-MTTQ-BTT ngày 11/9/2023 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để thực hiện sắp xếp 02 phường trong giai đoạn 2023 - 2025; đồng thời tổ chức thăm dò ý kiến cử tri tại địa phương.

Theo đó, UBND các phường đã kịp thời phối hợp với Ủy ban MTTQVN phường ban hành văn bản tiếp tục triển khai thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương, quy định của cấp trên về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức thăm dò ý kiến của cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường về Phương án sắp xếp Phường Nguyễn Nghiêm, Phường Trần Hưng Đạo trong giai đoạn 2023 - 2025, *cụ thể:*

- UBND phường Nguyễn Nghiêm đã ban hành Công văn số 402/UBND ngày 15/12/2023; Ủy ban MTTQVN phường ban hành Kế hoạch số 07/KH-MTTQ-BTT ngày 15/12/2023.

- UBND phường Trần Hưng Đạo đã ban Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/12/2023; Ủy ban MTTQVN phường ban hành Kế hoạch số 11/KH-MTTQ-BTT ngày 18/12/2023.

Trên cơ sở các văn bản yêu cầu tiếp tục triển khai thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương, quy định của cấp trên về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, UBND các phường đã phối hợp với Ủy ban MTTQVN phường hướng dẫn các ngành, hội, đoàn thể, tổ dân phố của địa phương tập trung đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, quy định của cấp trên về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và Phương án sắp xếp Phường Nguyễn Nghiêm, phường Trần Hưng Đạo trong giai đoạn 2023 - 2025 bằng nhiều hình thức phù hợp như: *Viết tin bài, chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử, Trang Fanpage của địa phương.*

Từ ngày 19/12/2023 đến ngày 23/12/2023, UBND các phường đã phối hợp với Thường trực Ủy ban MTTQVN phường tổ chức cuộc họp, mời đầy đủ các thành phần tham gia, cụ thể: *Các đồng chí nguyên là lãnh đạo các cấp qua các thời kỳ hiện sinh sống tại địa phương; toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, đại diện các hội đặc thù của phường; bí thư các chi bộ trực thuộc, Tổ trưởng tổ dân phố và Chi hội trưởng các chi hội, đoàn thể tổ dân phố trên địa bàn phường; đồng thời, hướng dẫn các tổ dân phố tổ chức họp dân để thăm dò ý kiến về Phương án sắp xếp Phường Nguyễn Nghiêm, Phường Trần Hưng Đạo trong giai đoạn 2023 - 2025.*

Tại các phường đã tổ chức 14 cuộc tuyên truyền kết hợp thăm dò ý kiến của cử tri tại 15 tổ dân phố, kết quả như sau: Các ý kiến thảo luận, phân tích, cho thấy những khó khăn, bất cập lộ trình thời gian thực hiện quá gấp rút, sẽ có nhiều sự biến động làm ảnh hưởng lớn về mặt lịch sử, văn hóa, đời sống, sinh hoạt của người dân và đặc biệt là công tác quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh do phải thay đổi nhiều loại giấy tờ quan trọng có liên quan và ảnh hưởng rất lớn đến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động dôi dư trong hệ thống chính trị. Qua kết quả thăm dò ý kiến, đại đa số cử tri đều có nguyện vọng sắp xếp Phường Nguyễn Nghiêm, Phường Trần Hưng Đạo giai đoạn 2023 - 2025 chuyển sang giai đoạn 2026 - 2030.

Phường Trần Hưng Đạo và Phường Nguyễn Nghiêm được thành lập từ năm 1975 đến nay, là 02 trong số các đơn vị hành chính đô thị cấp xã được hình thành đầu tiên của thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi), có vị trí trung tâm, lõi của ĐVHC đô thị thành phố Quảng Ngãi; là trung tâm chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa của thành phố Quảng Ngãi và của tỉnh Quảng Ngãi. Qua nhiều lần chia tách, sáp nhập đơn vị hành chính, Phường Nguyễn Nghiêm và Phường Trần Hưng Đạo vẫn giữ ổn định cho tới ngày nay, trong tâm thức người dân Quảng Ngãi qua nhiều thế hệ đã rất gắn bó với tên gọi 02 đơn vị hành chính này.

Tại điểm 2.2 khoản 2 Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị quán triệt: Việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023 - 2030 phải bảo đảm

sự đồng thuận của Nhân dân. UBND tỉnh cùng với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền sắp xếp Phường Nguyễn Nghiêm, Phường Trần Hưng Đạo trong giai đoạn 2023 - 2025 và tổ chức thăm dò ý kiến cử tri. Tuy nhiên hầu hết cử tri đều có nguyện vọng chuyển thực hiện sắp xếp Phường Trần Hưng Đạo và Phường Nguyễn Nghiêm sang giai đoạn 2026 - 2030 nhằm có thời gian tuyên truyền, cũng như tạo sự chuẩn bị cần thiết để có thể sắp xếp các ĐVHC này.

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

** Giải trình xã An Phú sau sắp xếp không đạt tiêu chuẩn diện tích tự nhiên, dân số theo quy định:*

Xã Nghĩa Phú đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển thành đơn vị hành chính đô thị (phường) theo Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt chương trình phát triển đô thị thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025. Việc sáp nhập xã Nghĩa Phú với xã Nghĩa An hình thành ĐVHC mới với diện tích tự nhiên 7,6916 km², quy mô dân số 31.306 người đảm bảo tiêu chuẩn để thành lập phường. Hiện nay địa bàn các xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú tổ chức thực hiện, quản lý theo Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Nghĩa An thành phố Quảng Ngãi được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 và Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phần còn lại phía Nam thành phố Quảng Ngãi được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6122/QĐ-UBND ngày 24/10/2022.

Qua rà soát, đánh giá sơ bộ các tiêu chuẩn đối với xã An Phú sau khi sáp nhập, cơ bản đạt tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội và tiêu chuẩn về hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị đối với phường mới hình thành sau sắp xếp, cụ thể:

- Cơ bản đạt các tiêu chuẩn về trình độ phát triển kinh tế - xã hội: *Cân đối thu chi ngân sách, tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.*

- Về tiêu chuẩn hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị: Đạt 10/13 tiêu chí, đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

Hiện nay địa phương đang xây dựng Đề án để thành lập ĐVHC này thành phường.

IV. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

Trước khi sắp xếp, thành phố Quảng Ngãi có 23 ĐVHC cấp xã (gồm 14 xã, 09 phường).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

Sau khi sắp xếp, thành phố Quảng Ngãi có 22 ĐVHC cấp xã (gồm 13 xã, 09 phường).

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

Sau khi sắp xếp, thành phố Quảng Ngãi giảm 01 ĐVHC cấp xã (01 xã).

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Quảng Ngãi, giai đoạn 2023 – 2025, cụ thể là sáp nhập xã Nghĩa Phú với xã Nghĩa An để hình thành ĐVHC mới (với diện tích tự nhiên 7,6916 km², quy mô dân số 31.306 người) đảm bảo tiêu chuẩn để thành lập phường, phù hợp với Quy hoạch phát triển đô thị thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 sẽ giảm được 01 đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện đúng chủ trương của cấp trên về tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Trong quá trình sắp xếp ĐVHC sẽ cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo đúng theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn đến.

1.2. Tác động tiêu cực

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính để hình thành đơn vị hành chính mới, tất yếu sẽ kéo theo nhiều thay đổi, biến động về mặt lịch sử, văn hóa, đời sống, sinh hoạt của người dân và đặc biệt là công tác quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất, kinh doanh do phải thay đổi nhiều loại giấy tờ quan trọng có liên quan. Bên cạnh đó, bước đầu sẽ có một số cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động dôi dư trong hệ thống chính trị sẽ gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, việc làm....

2. Tác động về kinh tế - xã hội (bao gồm tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của Nhân dân trên địa bàn)

2.1. Tác động tích cực

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã, hình thành đơn vị hành chính mới, có điều kiện để mở rộng về không gian phát triển, với tư duy mới; rà soát, cân đối hài hòa hơn trong phân bố dân cư, hạn chế tình trạng chia cắt, manh mún và tập trung nguồn lực để tạo ra giá trị mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Tạo thuận lợi để phát huy nguồn lực đất đai, điều kiện tự nhiên, nguồn

nhân lực và thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao quản lý Nhà nước.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải, nhất là hệ thống các công trình giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tất yếu sẽ có nhiều dự án được đầu tư, tạo ra cơ hội việc làm cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, tăng thu ngân sách của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội và nâng cấp xã mới thành phường khi đủ điều kiện.

2.2. Tác động tiêu cực

- Sau sắp xếp, việc chỉ đạo, điều hành để tăng trưởng kinh tế của đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập trong giai đoạn đầu sẽ gặp những khó khăn nhất định. Phạm vi, quy mô diện tích, dân số lớn hơn, các thiết chế văn hóa trước đây không còn đáp ứng được nhu cầu của người dân trong ĐVHC mới; lãng phí trong việc bố trí, sử dụng cơ sở hạ tầng dư thừa như Trụ sở làm việc, Trạm y tế..., bên cạnh đó, nguồn ngân sách phải chi để bố trí kinh phí sửa chữa, xây dựng, mua sắm cơ sở vật chất cho đơn vị hành chính cấp xã mới.

- Sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ gây nên những xáo trộn, khó khăn nhất định cho chính quyền địa phương, cũng như người dân; đặc biệt công tác quản lý nhà nước đối với những hoạt động của người dân, cũng như hoạt động kinh tế, sản xuất, kinh doanh do phải thay đổi nhiều loại giấy tờ quan trọng có liên quan. Do đó, bước đầu sẽ gặp nhiều vướng mắc, khó khăn nhất định.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã sẽ tăng quy mô dân số và diện tích tự nhiên; kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên góp phần củng cố nền Quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững; Ban chỉ huy quân sự xã, dân quân, tự vệ sau khi được kiện toàn theo hướng tinh nhuệ sẽ tham mưu hiệu quả các phương án an ninh - quốc phòng cho đơn vị hành chính mới.

- Đặc điểm về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, tình hình về quốc phòng, khu vực phòng thủ các đơn vị có sự tương đồng, do đó sau khi sáp nhập sẽ thuận lợi trong việc diễn tập phòng thủ, tác chiến.

- Hiện nay, cấp xã đã được bố trí Công an chính quy, sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, việc phối hợp hoạt động, tham mưu thực hiện về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của địa phương tiếp tục được đảm bảo.

3.2. Tác động tiêu cực

Sau sắp xếp, địa bàn rộng, dân số đông, nên việc nắm bắt tình hình, dư luận trong nhân dân gặp khó khăn hơn, việc quản lý về an ninh, trật tự và an toàn xã hội sẽ gặp khó khăn nhất định.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Sau khi sáp nhập, việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công sẽ được quan tâm đầu tư nâng cấp về cơ sở hạ tầng CNTT; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm lựa chọn sắp xếp, bố trí phù hợp, chất lượng hơn. Qua đó, sẽ góp phần nâng cao chất lượng thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công tại địa phương.

4.2. Tác động tiêu cực

Sau khi sáp nhập, bước đầu trong thời gian hoàn thiện, nâng cấp về cơ sở hạ tầng CNTT sẽ không tránh khỏi khó khăn, chậm trễ trong việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công khi lượng giao dịch phát sinh tập trung nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi đơn vị hành chính.

Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, trước mắt UBND xã sẽ phải quản lý, theo dõi số lượng cơ sở y tế, giáo dục nhiều hơn trước. Trường hợp có sự sáp nhập các cơ sở giáo dục, y tế của 2 đơn vị cũ với nhau dẫn đến có các cơ sở chính và phụ nên ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của người dân, đặc biệt là những người dân phải đi lại xa hơn so với trước đây, khi chưa thực hiện sáp nhập ĐVHC.

5. Tác động khi nhập ĐVHC cấp xã đang hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liên quan đến ĐVHC (nếu có)

Không

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Việc sáp nhập 02 đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ (xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú) thành đơn vị hành chính cấp xã mới có quy mô lớn hơn (xã An Phú) sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải và thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa để tập trung phát triển và nâng cấp xã mới thành phường khi đủ điều kiện.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Công tác quản lý nhà nước tại ĐVHC mới bước đầu sẽ gặp những khó khăn, vướng mắc nhất định, vì phải tốn thời gian, nguồn lực để thực hiện chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới cho người dân và doanh nghiệp.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các ĐVHC mới gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là trong việc đảm bảo số lượng biên chế theo quy định; chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí công tác của một số cán bộ, công chức hiện tại khác nhau.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa như các trụ sở, trạm y tế... nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc (bao gồm các nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan)

**** Nguyên nhân khách quan:***

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã hình thành đơn vị hành chính cấp xã mới; kéo theo nhiều vấn đề không còn phù hợp như: một số nguồn lực, cơ sở hạ tầng, vật chất, các thiết chế văn hóa ..trước đây; phải tốn thời gian, nguồn lực để xử lý.

**** Nguyên nhân chủ quan:***

Một số cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp khi phải đối mặt với những khó khăn, vướng mắc ban đầu của ĐVHC mới sẽ có những tư tưởng, suy nghĩ băn khoăn, lo lắng làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường trong công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp; tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao trong hành động.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm, hành động của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội để giải quyết, xử lý tốt các vấn đề khó khăn, vướng mắc có liên quan sau sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã; Từ đó, tạo dư luận tốt trong xã hội, đảm bảo công tác quản lý nhà nước hoạt động hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, góp phần ổn định tình hình chính trị, quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, chi tiết, lộ trình để giải quyết các nội dung, vấn đề có liên quan đến sau sắp xếp ĐVHC.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Năm 2023

Rà soát thực tế tình hình các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Quảng Ngãi, đối chiếu với quy định hiện hành và xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Năm 2024

- Thực hiện các thủ tục cần thiết và tiến hành lấy ý kiến cử tri tại địa phương có liên quan về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiến hành sắp xếp ĐVHC xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú để hình thành ĐVHC mới (xã An Phú) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, *cụ thể*:

+ Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới để đảm bảo hoạt động bình thường cho các tổ chức, đơn vị thuộc ĐVHC mới.

+ Thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

+ Giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính.

- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại ĐVHC hình thành mới sau sắp xếp (nếu có).

3. Năm 2025

- Tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách và sắp xếp bố trí cho cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sau Đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC hình thành sau sắp xếp.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC sau sắp xếp.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

Ngay sau khi sáp nhập các ĐVHC cấp xã (cụ thể là xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú), thành lập ĐVHC mới (xã An Phú) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thành phố sẽ thực hiện sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của đơn vị hành chính mới đảm bảo đúng quy định của Điều lệ Đảng, Mặt trận, các đoàn thể và văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

1.1. Tổ chức Đảng: Do Ban Thường vụ Thành ủy trực tiếp xây dựng Đề án, quyết định thành lập Đảng bộ mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất Đảng bộ xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú. Việc kiện toàn tổ chức Đảng của đơn vị hành chính mới được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số **26-HD/BTCTW** ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

1.2. Tổ chức chính quyền địa phương: Việc sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương khi nhập 2 đơn vị hành chính thực hiện theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2019. Trong đó:

- Đại biểu HĐND của 2 xã Nghĩa An, Nghĩa Phú (tổng cộng 52 đại biểu) được hợp thành Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính cấp xã mới và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ.

- Thường trực HĐND Thành phố trực tiếp chỉ định 1 triệu tập viên trong số đại biểu HĐND của đơn vị hành chính mới để triệu tập và chủ tọa kỳ họp thứ nhất của HĐND đơn vị hành chính mới cho đến khi HĐND đơn vị hành chính mới bầu ra Chủ tịch HĐND của đơn vị hành chính mới.

- Hội đồng nhân dân của xã An Phú mới bầu các chức danh của HĐND, UBND theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

1.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội:

Sau sắp xếp, sáp nhập, việc thành lập tổ chức Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tại xã An Phú được thực hiện theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các đoàn thể chính trị xã hội và hướng dẫn của cơ quan, tổ chức cấp trên.

1.4. Các tổ chức khác:

- Đối với Công an xã: gồm 2 đơn vị, việc thành lập Công an xã An Phú do Công an tỉnh Quảng Ngãi thực hiện.

- Đối với Ban chỉ huy quân sự xã: việc thành lập Ban chỉ huy quân sự xã An Phú do Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh quyết định theo quy định tại Điều 22 Luật Dân quân tự vệ 2019.

- Đối với các trường học: 2 xã Nghĩa An, Nghĩa Phú hiện có tổng cộng 06 trường học công lập (2 trường THCS, 2 trường Tiểu học, 2 trường Mầm non). Trong đó:

+ Xã Nghĩa An có 4 trường: Trường THCS Nghĩa An, Tiểu học Tân Mỹ, Tiểu học Phổ An, Mầm non Nghĩa An.

+ Xã Nghĩa Phú có 2 trường: Trường liên cấp TH và THCS Nghĩa Phú, Mầm non Nghĩa Phú.

Trước mắt, sau khi sáp nhập 2 xã 06 đơn vị trường học công lập này vẫn giữ nguyên tổ chức bộ máy, phạm vi hoạt động giáo dục đối với trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Đối các Trạm y tế: Việc sắp xếp, sáp nhập trạm y tế thực hiện theo quy định hiện hành, đảm bảo phù hợp với đơn vị hành chính mới.

- Về tổ chức Hội xã hội: Tại 2 xã Nghĩa An, Nghĩa Phú, hiện có 10 tổ chức xã hội, hội đặc thù gồm: Hội nạn nhân chất độc da cam Dioxin, Hội Người cao tuổi, Hội Từ yêu nước, Hội Cựu Thanh niên xung phong, Hội Khuyến học; 2 tổ chức hội xã hội khác là Hội Cựu giáo chức. Việc sáp nhập mỗi tổ chức hội của 2 xã thực hiện theo Nghị định 45/2011/NĐ-CP và Điều lệ Hội.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động sau sáp xếp ĐVHC

2.1 Thực trạng CBCC, người hoạt động không chuyên trách:

Trên cơ sở số lượng cán bộ, công chức hiện có (tính trừ số lượng CB,CC nghỉ hưu đúng tuổi trong năm 2024), xã An Phú sau khi thành lập có 38 Cán bộ, công chức (20 cán bộ, 18 công chức) và 26 người hoạt động không chuyên trách làm việc trong cơ quan thuộc hệ thống chính trị của xã.

- **Xã Nghĩa An:** Cán bộ: 11/11 biên chế (*Bí thư hưu từ 01/5/2024 là còn 10/11*); Công chức: 10/11 biên chế (*Thiếu 01 công chức ĐC-XD*)

- **Xã Nghĩa Phú:** Cán bộ: 10/11 biên chế (*Thiếu 01 Phó Bí thư Đảng ủy- CT HĐND xã*); Công chức: 08/09 biên chế (*Thiếu 01 công chức VP-TK*)

- Tổng hợp các chức vụ, chức danh sau sáp nhập:

Cán bộ: 01 Bí thư, 01 Chủ tịch HĐND, 02 Phó Chủ tịch HĐND, 02 Chủ tịch UBND, 04 Phó CT UBND, 02 Chủ tịch Mặt trận, 02 Chủ tịch Hội CCB, 02 Chủ tịch Hội Nông dân, 02 Chủ tịch Hội LHPN, 02 Bí thư Đoàn xã (01 BT đoàn của Nghĩa An hết tuổi Đoàn). Tính theo vị trí cán bộ thì thừa 09 người

Công chức: Văn phòng-Thống kê: 03, Địa chính-xây dựng: 03 người, Tư pháp-hộ tịch: 04 người, Văn hóa-xã hội: 03 người, Tài chính- kế toán: 03 người, Chỉ huy trưởng quân sự: 02 người (thừa 01). Dự kiến số biên chế công chức được phân bổ theo định mức, cộng số biên chế được bổ sung do dôi dư về dân số (tính cho xã loại 1 hoặc phường loại 2) là 16 người, do đó dôi dư 02 công chức.

Người hoạt động không chuyên trách: tổng số 26 người (Nghĩa An 14 người, Nghĩa Phú 12 người). Sau khi sáp nhập, so với số lượng được giao đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1 thì thừa 12 người.

2.2 Phương án bố trí

a) Đối với cán bộ, công chức

*** Năm 2024:**

- Đối với các chức danh cán bộ chỉ có 01 người thì tiếp tục bố trí đảm nhiệm chức vụ như trước sáp nhập (gồm Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND)

- Đối với các chức danh cán bộ cấp trưởng có 02 người:

+ Chủ tịch UBND: Bố trí 01 người tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch xã An Phú; 01 người bố trí làm Phó bí thư Đảng ủy xã An Phú hoặc xem xét chuyển thành (công chức/viên chức lãnh đạo Thành phố nếu đủ điều kiện) hoặc giải quyết chế độ nghỉ dôi dư.

+ Chủ tịch UBNDTTQVN, Chủ tịch các Hội Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ, Bí thư Đoàn Thanh niên: Bố trí 1 trong số 2 cán bộ của từng vị trí tiếp tục đảm nhận chức vụ tương ứng đơn vị mới sáp nhập. Bố trí 1 cán bộ còn lại theo các hướng: xét chuyển thành công chức cấp xã (nếu đủ điều kiện), bố trí làm cấp phó của tổ chức đó hoặc giải quyết chế độ nghỉ dôi dư.

- Đối với các chức danh cán bộ cấp phó có 02 người trở lên (2 PCT HĐND và 4 PCT UBND), trước mắt tiếp tục bố trí làm cấp phó.

- Đối với 18 công chức: dự kiến xã An Phú được phân bổ tối đa 16 biên chế công chức, số lượng công chức hiện có của 2 xã thừa 02 biên chế.

+ Tiếp tục bố trí 01 công chức Chỉ huy trưởng BCH Quân sự, công chức Chỉ huy trưởng quân sự còn lại bố trí chức danh công chức khác của xã An Phú (theo đúng bằng cấp chuyên môn); số công chức còn lại tiếp tục bố trí vào 05 vị trí công chức của xã hoặc điều động, bố trí sang công chức các xã, phường khác (hiện các xã, phường khác đang khuyết 35 biên chế công chức) hoặc giải quyết chế độ.

+ Số lượng công chức điều động sang xã khác bao gồm số lượng công chức dôi dư sau khi xem xét 05 trường hợp cán bộ cấp trưởng các Mặt trận, các Hội đoàn thể đủ điều kiện chuyển sang công chức xã.

*** Năm 2025:**

- Giảm 01 Phó Chủ tịch HĐND.

- Giảm 01 cán bộ Chủ tịch Hội Nông dân xã (do nghỉ hưu đúng tuổi vào tháng 8/2025).

* **Năm 2026:** tiếp tục bố trí, sắp xếp giảm 02 Phó Chủ tịch UBND trong kỳ bầu cử nhiệm kỳ 2026-2021. Số lượng cán bộ công chức sau sắp xếp năm 2026 là 26/24 người theo quy định.

* **Đến năm 2028,** tiếp tục bố trí, sắp xếp giảm 02 công chức do không đạt trình độ chuẩn, tiêu chuẩn theo Nghị định 33/2023/NĐ-CP hoặc do có nguyện vọng nghỉ trước tuổi. Số lượng cán bộ công chức sau sắp xếp là 27/27 người theo quy định.

b) Đối với Người hoạt động không chuyên trách xã:

Việc bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách xã đôi dư sẽ kết hợp với sắp xếp giảm số người người hoạt động không chuyên trách ở thôn, từng bước chuyển số người hoạt động không chuyên trách ở xã về các thôn, hoặc giải quyết chế độ, chính sách cho nghỉ việc. Đến năm 2028, giảm còn 14/14 người theo quy định.

c) Ngoài ra đối với nhân sự ngành y tế, giáo dục:

- Đối với ngành Giáo dục: Trước mắt giữ ổn định mạng lưới giáo dục tại đơn vị hành chính mới.

- Trạm Y tế xã: Điều chuyển, bố trí sắp xếp viên chức ngành y tế cho phù hợp với quy định.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

Năm 2025: giải quyết chính sách nghỉ trước tuổi cho 01 Phó Chủ tịch HĐND, 01 công chức do chưa đạt trình độ chuẩn.

Năm 2026: giải quyết chính sách cho 01 công chức nghỉ trước tuổi.

Năm 2028: giải quyết chính sách cho 02 cán bộ, công chức có nguyện vọng nghỉ trước tuổi

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kết quả lập danh mục và dự kiến phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa bàn đơn vị hành chính:

Tổng số cơ sở nhà, đất thuộc danh mục phải sắp xếp lại, xử lý nhà, đất: 14 cơ sở, trong đó:

- UBND xã Nghĩa An: 09 cơ sở, dự kiến phương án giữ lại tiếp tục sử dụng: 09 cơ sở.

- UBND xã Nghĩa Phú: 05 cơ sở, dự kiến phương án giữ lại tiếp tục sử dụng: 05 cơ sở.

2. Các dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở đã được phê duyệt nhưng chưa thực hiện tại thời điểm báo cáo

Qua rà soát Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương tại Quyết định số 5075/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương tại Quyết định số 7358/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND thành phố; Dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở nhà làm việc của các ĐVHC thuộc diện sáp nhập là Dự án Xây dựng trụ sở làm việc UBND xã Nghĩa Phú được UBND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 10092/QĐ-UBND ngày 17/12/2021.

Đối với trụ sở làm việc UBND xã Nghĩa Phú dự kiến sáp nhập về UBND xã Nghĩa An, hiện nay UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, tạm dừng phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật và bố trí kế hoạch vốn bảo đảm thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND Thành phố sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt và tình hình thực tiễn tại địa phương.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, tham mưu UBND Thành phố: phối hợp với Sở Nội vụ hoàn thiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 đúng quy định; Chỉ đạo việc thực hiện niêm yết danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC tại các xã, phường liên quan.

- Tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương và giải quyết chế độ chính sách đối dư đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở địa phương tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp, bảo đảm lựa chọn được những người có phẩm chất, năng lực để đảm nhận những vị trí công việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (*thời hạn hoàn thành theo quy định tại khoản 7 Điều 10 và khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15*).

- Tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan rà soát và tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp (*theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC*). Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp liên quan đến ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

2. Phòng Quản lý đô thị

- Chủ trì, tham mưu UBND thành phố trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các ĐVHC đô thị dự kiến có liên quan để sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đề xuất các biện pháp để đảm bảo và tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị sau khi hoàn thành sắp xếp.

- Tiến hành rà soát, lập, đề nghị điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn để bảo đảm sự thống nhất giữa các quy hoạch này với phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Hướng dẫn việc thực hiện phân loại đô thị (đối với phường), đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với các ĐVHC khi thực hiện sắp xếp ĐVHC đô thị.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí và chỉ đạo tổ chức lập dự toán, phân bổ, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành.

- Triển khai công tác lập dự toán, định mức chi; việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã ở các địa phương; việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của UBND các xã thực hiện sắp xếp theo thời gian quy định (*tại khoản 2 Điều 13 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15*); việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá

nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tham mưu UBND Thành phố rà soát, đề nghị điều chỉnh các quy hoạch của địa phương theo Luật Quy hoạch và các quy định của pháp luật về quy hoạch đối với các ĐVHC cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu UBND Thành phố ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn việc chuyển đổi Giấy phép kinh doanh của hộ gia đình do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Bố trí xử lý trụ sở làm việc và tài sản công ở các ĐVHC sau sắp xếp, trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển, bố trí tài sản công theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Rà soát, phối hợp trong công tác chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp. Cập nhật, chuyển đổi thông tin các loại giấy tờ theo thẩm quyền quản lý sau khi sắp xếp ĐVHC.

5. Phòng Tư pháp

Hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến thẩm quyền giải quyết và thẩm quyền quản lý của UBND thành phố về hộ tịch ở các ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

6. Công an Thành phố

- Thực hiện việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân, chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức; cập nhật, chuyển đổi thông tin các loại giấy tờ theo thẩm quyền quản lý do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã do thực hiện sắp xếp.

- Tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục duy trì, củng cố các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Công an các xã, phường thuộc diện sắp xếp theo hướng dẫn của Công an tỉnh.

7. Ban chỉ huy Quân sự thành phố

- Tham mưu, đề xuất Ban chỉ huy quân sự tỉnh thành lập tổ chức Ban chỉ huy quân sự xã sau sáp nhập theo quy định. Tham gia ý kiến về sắp xếp bố trí chỉ huy trưởng quân sự của đơn vị hành chính mới sáp nhập.

8. Phòng Kinh tế

- Rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định về việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù và chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia NTM; Rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Tiến hành rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, chủ trì phối hợp các phòng, ban, địa phương liên quan tham mưu UBND thành phố điều chỉnh kế hoạch, lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định. Rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới và trình cấp có thẩm quyền việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định về việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù và chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; Rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến việc giải quyết các chính sách bảo trợ xã hội, người có công đối với các đối tượng thuộc các địa phương có điều chỉnh tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

10. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

11. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn 2 xã sáp nhập ổn định việc dạy học theo địa bàn dân cư; rà soát đề xuất sắp xếp một số đơn vị trường học (nếu đủ điều kiện).

12. Phòng Y tế: tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở y tế trong công tác bố trí sắp xếp trạm y tế của 2 xã sáp nhập.

13. Ủy ban nhân dân các xã: Nghĩa An, Nghĩa Phú

- Rà soát, cung cấp thông tin để xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC tại địa phương.

- Triển khai việc thực hiện niêm yết danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC tại địa phương, tổng hợp ý kiến cử tri trình HĐND xã xem xét, ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các chính sách đặc thù đối với ĐVHC hình thành sau sắp xếp (theo quy định tại Chương III Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15). Rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ

sung, ban hành mới các văn bản quy định về việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù và chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia đối với ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp (thực hiện theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15).

- Rà soát, lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại ĐVHC hình thành sau sắp xếp (theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC).

- Tổ chức tuyên truyền và triển khai việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Công tác sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính tại thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025 được thực hiện tại 2 xã Nghĩa An, Nghĩa Phú. Việc hình thành bộ máy chính quyền địa phương được thực hiện đồng bộ với việc hình thành tổ chức Đảng, Mặt trận, đoàn thể để đảm bảo hoạt động hệ thống chính trị sau khi sáp nhập. Công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách được thực hiện có lộ trình, giải quyết theo quy định chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động dôi dư, và đảm bảo sau thời gian quy định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách theo định mức được giao. Công tác bố trí sắp xếp, xử lý nhà, đất, trụ sở làm việc, tài sản công một cách hiệu quả, tránh lãng phí; đồng thời bố trí trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đảm bảo cho hoạt động của chính quyền địa phương diễn ra liên tục; tạo điều kiện thuận tiện cho nhân dân trong thay đổi hồ sơ giấy tờ sau sắp xếp 2 đơn vị hành chính.

Kiến nghị, đề xuất

- Kịp thời triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, cột mốc địa giới hành chính đối với các ĐVHC mới.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh thất thoát lãng phí.

- Hỗ trợ kinh phí cho các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập để xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng nhằm đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã được thông suốt, hiệu quả, giải quyết tốt công việc cho Nhân dân. Đồng thời, tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của các ĐVHC mới, nhằm tạo điều kiện để tổ chức, công dân giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả.

- Giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập theo loại ĐVHC cấp xã và quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

- Xem xét, tạo điều kiện việc xét chuyển cán bộ thành công chức cấp xã đối với những trường hợp đảm bảo thời gian 5 năm có bằng cấp chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm công chức cần xét chuyển.

- Để thuận lợi cho việc bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp chuyển về hoạt động không chuyên trách ở thôn, UBND tỉnh xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền cho đóng BHXH.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025./.



**TÓM TẮT ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

*(Kèm theo Công văn số: ~~2081~~/UBND-NC ngày ~~25~~/4/2024 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024, Tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025 như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ
SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.
6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025.

9. Phương án số 01/PA-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

10. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về ý về xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2025.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có quy mô, diện tích không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023- 2025 là thực hiện theo tinh thần chủ trương của cấp ủy Đảng cấp trên; quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc; kế hoạch của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương.

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Quảng Ngãi nhằm tinh gọn bộ máy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của chính quyền địa phương; phù hợp với quy hoạch tổng thể của thành phố, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo chủ trương của cấp trên.

Phần II HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

I. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ

Thành phố Quảng Ngãi có 23 ĐVHC cấp xã (09 phường, 14 xã); trong đó: 07 ĐVHC loại I (03 xã, 04 phường) và 16 ĐVHC loại II (11 xã, 05 phường).

II. ĐVHC THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

1. Diện tích tự nhiên: 157,35 km²

2. Quy mô dân số: 263.425 người

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Nghĩa An thuộc thành phố Quảng Ngãi

1.1.1. Thuộc khu vực: Ven biển

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 3,3378 km²

1.1.3. Quy mô dân số: 22.566 người

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 37 người; chiếm tỷ lệ 0,16%

1.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp biển Đông; phía Nam giáp xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức; Phía Tây giáp xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa và xã Nghĩa Hà, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi.

1.2. Xã Nghĩa Phú thuộc thành phố Quảng Ngãi

1.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 4,3538 km²

1.2.3. Quy mô dân số: 8.740 người

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 09 người; chiếm tỷ lệ 0,10%

1.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi; Phía Nam và phía Tây giáp xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây Bắc giáp xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 nhưng chuyển sang sắp xếp giai đoạn 2026-2030

2.1. Phường Nguyễn Nghiêm thuộc thành phố Quảng Ngãi

2.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

2.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,5273 km²

2.1.3. Quy mô dân số: 11.906 người

2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 87 người; chiếm tỷ lệ 0,73%

2.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp Phường Trần Hưng Đạo và Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp Phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi; phía Nam giáp Phường Chánh Lộ và Phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây giáp Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

2.2. Phường Trần Hưng Đạo thuộc thành phố Quảng Ngãi

2.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng

2.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,5254 km²

2.2.3. Quy mô dân số: 12.775 người

2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 83 người; chiếm tỷ lệ 0,65%

2.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc và phía Đông giáp Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi; phía Nam giáp Phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây giáp Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp.

Xã Tịnh Kỳ thuộc thành phố Quảng Ngãi:

- Thuộc khu vực: Đồng bằng

- Diện tích tự nhiên: 3,3542 km²

- Quy mô dân số: 11.155 người

- Số dân là người dân tộc thiểu số 02 người; chiếm tỷ lệ 0,02%
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông Bắc giáp xã Bình Châu, huyện Bình Sơn; phía Đông Nam và phía Nam giáp biển Đông; phía Tây Nam giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây Bắc giáp xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi.

Phần III PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã:

Sắp xếp xã Nghĩa An, xã Nghĩa Phú: Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của ĐVHC xã Nghĩa An (có diện tích tự nhiên là 3,3378 km², đạt 11,13% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 22.566 người, đạt 282,08% so với tiêu chuẩn) với xã Nghĩa Phú (có diện tích tự nhiên là 4,3538 km², đạt 14,51% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.740 người, đạt 109,25% so với tiêu chuẩn), đặt tên là xã An Phú và dự kiến thành lập đơn vị hành chính đô thị.

1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú

Xã Nghĩa An, xã Nghĩa Phú thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *Đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn theo quy định.*

2. Kết quả sau sắp xếp thì xã An Phú có:

- Diện tích tự nhiên 7,6916 km² (đạt 25,64% so với tiêu chuẩn xã và đạt 139,85% so với tiêu chuẩn phường).
- Quy mô dân số 31.306 người (đạt 391,35% so với tiêu chuẩn xã và đạt 447,23% so với tiêu chuẩn phường).
- Số dân là người dân tộc thiểu số (46 người; chiếm tỷ lệ 0,15%).
- Các ĐVHC liền kề: Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi; phía Tây Nam giáp xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa; phía Nam giáp xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức; phía Bắc giáp xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC mới: Trụ sở làm việc của ĐVHC xã Nghĩa An hiện nay.

II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

Trước khi sắp xếp, thành phố Quảng Ngãi có 23 ĐVHC cấp xã (gồm 14 xã, 09 phường).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

Sau khi sắp xếp, thành phố Quảng Ngãi có 22 ĐVHC cấp xã (gồm 13 xã, 09 phường).

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

Sau khi sắp xếp, thành phố Quảng Ngãi giảm 01 ĐVHC cấp xã (01 xã).

Phần IV

NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Việc sáp nhập 02 đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ (xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú) thành đơn vị hành chính cấp xã mới có quy mô lớn hơn (xã An Phú) sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải và thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa để tập trung phát triển và nâng cấp xã mới thành phường khi đủ điều kiện.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Công tác quản lý nhà nước tại ĐVHC mới bước đầu sẽ gặp những khó khăn, vướng mắc nhất định, vì phải tốn thời gian, nguồn lực để thực hiện chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới cho người dân và doanh nghiệp.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các ĐVHC mới gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là trong việc đảm bảo số lượng biên chế theo định; chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí công tác của một số cán bộ, công chức hiện tại khác nhau.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa như các trụ sở, trạm y tế... nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

3. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp; tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao trong hành động.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm, hành động của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội để giải quyết, xử lý tốt các vấn đề khó khăn, vướng mắc có liên quan

sau sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã; Từ đó, tạo dư luận tốt trong xã hội, đảm bảo công tác quản lý nhà nước hoạt động hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, góp phần ổn định tình hình chính trị, quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại đại phương.

II. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Năm 2023

Rà soát thực tế tình hình các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Quảng Ngãi, đối chiếu với quy định hiện hành và xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Năm 2024

- Thực hiện các thủ tục cần thiết và tiến hành lấy ý kiến cử tri tại địa phương có liên quan về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiến hành sắp xếp ĐVHC xã Nghĩa An và xã Nghĩa Phú để hình thành ĐVHC mới (xã An Phú) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, *cụ thể*:

- + Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- + Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- + Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới để đảm bảo hoạt động bình thường cho các tổ chức, đơn vị thuộc ĐVHC mới.

- + Thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

- + Giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính.

- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại ĐVHC hình thành mới sau sắp xếp (nếu có).

3. Năm 2025

- Tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách và sắp xếp bố trí cho cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sau Đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC hình thành sau sắp xếp.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC sau sắp xếp.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, tham mưu UBND Thành phố: phối hợp với Sở Nội vụ hoàn thiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 đúng quy định; Chỉ đạo việc thực hiện niêm yết danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC tại các xã, phường liên quan.

- Tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương và giải quyết chế độ chính sách đối dư đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở địa phương tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp, bảo đảm lựa chọn được những người có phẩm chất, năng lực để đảm nhận những vị trí công việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (*thời hạn hoàn thành theo quy định tại khoản 7 Điều 10 và khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15*).

- Tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan rà soát và tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp (*theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC*). Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp liên quan đến ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

2. Phòng Quản lý đô thị

- Chủ trì, tham mưu UBND thành phố trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các ĐVHC đô thị dự kiến có liên quan để sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đề xuất các biện pháp để đảm bảo và tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị sau khi hoàn thành sắp xếp.

- Tiến hành rà soát, lập, đề nghị điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn để bảo đảm sự thống nhất giữa các quy hoạch này với phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Hướng dẫn việc thực hiện phân loại đô thị (đối với phường), đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với các ĐVHC khi thực hiện sắp xếp ĐVHC đô thị.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí và chỉ đạo tổ chức lập dự toán, phân bổ, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành.

- Triển khai công tác lập dự toán, định mức chi; việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã ở các địa phương; việc xử lý tài sản, trụ sở làm việc của UBND các xã thực hiện sắp xếp theo thời gian quy định (*tại khoản 2 Điều 13 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15*); việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tham mưu UBND Thành phố rà soát, đề nghị điều chỉnh các quy hoạch của địa phương theo Luật Quy hoạch và các quy định của pháp luật về quy hoạch đối với các ĐVHC cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu UBND Thành phố ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn việc chuyển đổi Giấy phép kinh doanh của hộ gia đình do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Bố trí xử lý trụ sở làm việc và tài sản công ở các ĐVHC sau sắp xếp, trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển, bố trí tài sản công theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Rà soát, phối hợp trong công tác chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp. Cập nhật, chuyển đổi thông tin các loại giấy tờ theo thẩm quyền quản lý sau khi sắp xếp ĐVHC.

5. Phòng Tư pháp

Hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến thẩm quyền giải quyết và thẩm quyền quản lý của UBND thành phố về hộ tịch ở các ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

6. Công an Thành phố

- Thực hiện việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân, chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức; cập nhật, chuyển đổi thông tin các loại giấy tờ theo thẩm quyền quản lý do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã do thực hiện sắp xếp.

- Tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục duy trì, củng cố các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Công an các xã, phường thuộc diện sắp xếp theo hướng dẫn của Công an tỉnh.

7. Ban chỉ huy Quân sự thành phố

- Tham mưu, đề xuất Ban chỉ huy quân sự tỉnh thành lập tổ chức Ban chỉ huy quân sự xã sau sáp nhập theo quy định. Tham gia ý kiến về sắp xếp bố trí chỉ huy trưởng quân sự của đơn vị hành chính mới sáp nhập.

8. Phòng Kinh tế

- Rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định về việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù và chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia NTM; Rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Tiến hành rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, chủ trì phối hợp các phòng, ban, địa phương liên quan tham mưu UBND thành phố điều chỉnh kế hoạch, lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định. Rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới và trình cấp có thẩm quyền việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định về việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù và chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; Rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến việc giải quyết các chính sách bảo trợ xã hội, người có công đối với các đối tượng thuộc các địa phương có điều chỉnh tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

10. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

11. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn 2 xã sáp nhập ổn định việc dạy học theo địa bàn dân cư; rà soát đề xuất sắp xếp một số đơn vị trường học (nếu đủ điều kiện).

12. Phòng Y tế: tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở y tế trong công tác bố trí sắp xếp trạm y tế của 2 xã sáp nhập.

2.11. Ủy ban nhân dân các xã Nghĩa An, Nghĩa Phú

- Rà soát, cung cấp thông tin để xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC tại địa phương.

- Triển khai việc thực hiện niêm yết danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC tại địa phương, tổng hợp ý kiến cử tri trình HĐND xã

xem xét, ban hành nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các chính sách đặc thù đối với ĐVHC hình thành sau sắp xếp (theo quy định tại Chương III Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15). Rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định về việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù và chế độ, chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia đối với ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp (thực hiện theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15).

- Rà soát, lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại ĐVHC hình thành sau sắp xếp (theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC).

- Tổ chức tuyên truyền và triển khai việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Công tác sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính tại Thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025 được thực hiện tại 2 xã Nghĩa An, Nghĩa Phú. Việc hình thành bộ máy chính quyền địa phương được thực hiện đồng bộ với việc hình thành tổ chức Đảng, Mặt trận, đoàn thể để đảm bảo hoạt động hệ thống chính trị sau khi sáp nhập. Công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách được thực hiện có lộ trình, giải quyết theo quy định chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động dôi dư, và đảm bảo sau thời gian quy định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách theo định mức được giao. Công tác bố trí sắp xếp trụ xử lý nhà, đất, trụ sở làm việc, tài sản công một cách hiệu quả, tránh lãng phí; đồng thời bố trí trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đảm bảo cho hoạt động của của chính quyền địa phương diễn ra liên tục; tạo điều kiện thuận tiện cho nhân dân trong thay đổi hồ sơ giấy tờ sau sắp xếp 2 đơn vị hành chính.

Kiến nghị, đề xuất

- Kịp thời triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, cột mốc địa giới hành chính đối với các ĐVHC mới.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh thất thoát lãng phí.

- Hỗ trợ kinh phí cho các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập để xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng nhằm đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã được thông suốt, hiệu quả, giải quyết tốt công việc cho Nhân dân. Đồng thời, tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa của các ĐVHC mới, nhằm tạo

điều kiện để tổ chức, công dân giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả.

- Giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập theo loại ĐVHC cấp xã và quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

- Xem xét, tạo điều kiện việc xét chuyển cán bộ thành công chức cấp xã đối với những trường hợp đảm bảo thời gian 5 năm có bằng cấp chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm công chức cần xét chuyển.

- Để thuận lợi cho việc bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp chuyển về hoạt động không chuyên trách ở thôn, UBND tỉnh xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền cho đóng BHXH.

Trên đây là tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025./.



ĐỀ ÁN

**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC**

(Kèm theo Công văn số: 2087/UBND-NC ngày 25/4/2024 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Mộ Đức, giai đoạn 2023-2025 như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

9. Phương án số 01/PA-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

10. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về ý kiến đối với Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

1. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có quy mô, diện tích không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023- 2025 là thực hiện theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, phù hợp với quy hoạch tổng thể của huyện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC và sắp xếp ĐVHC cấp xã từ năm 1975 đến nay: Năm 1987, một phần xã Đức Tân tách lập thị trấn Đồng Cát, đến năm 1992 thị trấn Đồng Cát đổi là thị trấn Mộ Đức.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án: 12 xã và 01 thị trấn, trong đó: 04 ĐVHC loại 1 và 09 ĐVHC loại 2.

II. ĐVHC HUYỆN MỘ ĐỨC

1. Diện tích tự nhiên: 214,08 km².

2. Quy mô dân số: 151.548 người.

3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Mộ Đức¹:

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Phân đấu đến năm 2025 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm (tính theo giá so sánh 2010) là 9,59% (NQ hàng năm là 10%). Trong đó: Giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp tăng 4,49% (NQ 6%); CN-TTCN, XD tăng 13,74% (NQ 14%); thương mại và dịch vụ tăng là 10,12% (NQ 11%). Thu nhập bình quân đầu người là 51 triệu đồng/người/năm (NQ đến năm 2025 là 50 triệu đồng/người/năm trở lên). Tỷ lệ hộ nghèo là 5,27% (NQ 5,8); hộ cận nghèo là 6,66% (NQ 5,47%)

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo đúng hướng giảm dần tỷ lệ nông lâm ngư nghiệp, tăng dần tỷ lệ công nghiệp, xây dựng và thương mại dịch vụ. Về Nông - lâm - ngư nghiệp từ 31,53% (năm 2020) đến cuối năm 2023 giảm 25,65% (NQ đến cuối năm 2025 còn 24%); Công nghiệp, xây dựng từ 31,03% năm 2020 tăng lên 33,79% năm 2022 và đến cuối năm 2023 tăng 35,7% (NQ đến cuối năm 2025 là 37%); Thương mại và dịch vụ từ 37,44% năm 2020 tăng 37,8% năm 2022 và đến cuối năm 2023 tăng 38,65% (NQ đến cuối năm 2025 là 39%).

Xây dựng xã, thị trấn đạt 100% vững mạnh về quốc phòng, an ninh (NQ hàng năm là 100%), trong đó 70% vững mạnh toàn diện (NQ là 70%).

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

Tên của ĐVHC thuộc diện sắp xếp: *Xã Đức Lợi thuộc huyện Mộ Đức*

- Thuộc khu vực: Đồng bằng ven biển

- Diện tích tự nhiên: 4,6644 km²

- Quy mô dân số: 8.949 người

- Số dân là người dân tộc thiểu số 07 người; chiếm tỷ lệ 0,08%

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp biển Đông; phía Nam giáp xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức; phía Tây giáp xã Nghĩa Hiệp, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không

3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không

¹ Theo Báo cáo số 301-BC/NQ ngày 31/7/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mộ Đức lần thứ XXVIII

4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

Xã Đức Thắng thuộc huyện Mộ Đức:

- Thuộc khu vực: Đồng bằng ven biển
- Diện tích tự nhiên: 11,7185 km²
- Quy mô dân số: 8.016 người
- Số dân là người dân tộc thiểu số 09 người; chiếm tỷ lệ 0,11%
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức; phía Đông giáp biển Đông; phía Nam giáp xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức; phía Tây giáp xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; phía Tây Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: Sắp xếp xã Đức Lợi thuộc huyện Mộ Đức.

Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đức Lợi (có diện tích tự nhiên là 4,6644 km², đạt 15,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.949 người, đạt 111,86% so với tiêu chuẩn) vào xã Đức Thắng (có diện tích tự nhiên là 11,7185 km², đạt 39,06% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.016 người, đạt 100,2% so với tiêu chuẩn).

Tên gọi xã mới sau sáp nhập:

Phương án 1: Tên xã mới là xã Thắng Lợi

+ Thuận lợi: Giữ được từ Lợi và từ Thắng mà các đối tượng trong phạm vi ảnh hưởng có cảm giác công bằng giữa tên cũ và tên mới nên có khả năng phần lớn đối tượng trong phạm vi ảnh hưởng ủng hộ.

+ Khó khăn: Phạm vi đối tượng ảnh hưởng phải điều chỉnh là toàn bộ như: thành lập đảng bộ mới, nhiệm kỳ đầu tiên của đảng bộ, chuyển giao tổ chức đảng, điều chỉnh địa giới, tên gọi các tổ chức trong hệ thống chính trị và tổ chức chính trị, xã hội khác, thông tin địa chỉ của tổ chức và cá nhân ...

Phương án 2: Tên xã mới là xã Đức Thắng

+ Thuận lợi: Tên xã Đức Thắng đã có từ sau cách mạng tháng 8 năm 1945. Trong thời kỳ chính quyền Sài Gòn kiểm soát, kể từ giữa năm 1958, xã Đức Thắng chia tách một phần lấy tên là xã Đức Hải và một phần lấy tên là xã Đức Phụng. Tuy nhiên, Mặt trận Dân tộc Giải phóng lúc bấy giờ vẫn gọi theo tên xã có từ thời kháng chiến chống Pháp là xã Đức Thắng. Riêng xã Đức Hải do chính quyền Sài Gòn thành lập, từ ngày 11.3.1966, đổi tên là xã Đức Lợi².

² Theo Dư địa chí Mộ Đức đăng trên Cổng thông tin huyện Mộ Đức

Xã Đức Lợi thuộc diện phải sắp xếp theo quy định, phương án sáp nhập xã Đức Lợi vào xã Đức Thắng lấy tên là xã Đức Thắng thì phạm vi đối tượng ảnh hưởng phải điều chỉnh từ tên Đức Lợi thành Đức Thắng sẽ ít hơn nếu như đặt tên khác. Nếu đặt tên khác thì phạm vi đối tượng ảnh hưởng phải điều chỉnh là toàn bộ như: thành lập đảng bộ mới, nhiệm kỳ đầu tiên của đảng bộ, chuyển giao tổ chức đảng, điều chỉnh địa giới, tên gọi các tổ chức trong hệ thống chính trị và tổ chức chính trị, xã hội khác, thông tin địa chỉ của tổ chức và cá nhân ...

+ Khó khăn: Từ “Đức Lợi” sẽ không còn sử dụng nhiều trong đời sống của người dân, tạo nên cảm giác nuối tiếc, các đối tượng chịu ảnh hưởng phải đổi từ “Đức Lợi” thành “Đức Thắng” sẽ có so bì. ”

Tên gọi xã mới sẽ được thống nhất sau khi lấy ý kiến cử tri của xã Đức Lợi và xã Đức Thắng.

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC xã Đức Lợi:

Xã Đức Lợi thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *Đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn theo quy định.*

b) Kết quả sau sắp xếp xã Đức Lợi vào xã Đức Thắng thì ĐVHC mới có:

- Diện tích tự nhiên 16,3829 km² (đạt 54,61% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 16.965 người (đạt 212,06% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số 16 người; chiếm tỷ lệ 0,09%
- Số thôn: 10 thôn
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa và xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi; Phía Tây giáp xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; Phía Nam giáp xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức; Phía Đông giáp Biển đông.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC sau sắp xếp: Trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đức Thắng hiện nay.

2. Phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không

II. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG (HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP: Không

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Sáp nhập xã Đức Lợi vào xã Đức Thắng thuộc huyện Mộ Đức

Kết quả sau sắp xếp, ĐVHC mới có diện tích tự nhiên 16,3829 km² (đạt 54,61% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.965 người (đạt 212,06% so với tiêu chuẩn).

Sau sáp nhập xã Đức Lợi với xã Đức Thắng; xã thứ 3 liền kề là xã Đức Nhuận hoặc xã Đức Chánh. Nếu việc sắp xếp sáp nhập xã Đức Lợi với xã Đức Thắng và với xã thứ 3, sau khi sáp nhập sẽ dẫn đến:

1. Trường hợp sắp xếp xã Đức Lợi - xã Đức Thắng - xã Đức Nhuận:

Sẽ hình thành ĐVHC có địa bàn rộng lớn, địa hình cong uốn lượn theo dọc Sông Vệ từ điểm đầu giáp xã Đức Hiệp đến giáp biển và dọc theo biển đến điểm cuối giáp xã Đức Chánh với chiều dài khoảng 15km, ĐVHC mới với dân số rất đông (31.521 người, đạt 394% so với tiêu chuẩn); cộng với yếu tố xã Đức Lợi, Đức Thắng đều là xã có vị trí trọng yếu về quốc phòng theo *Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về công nhận xã, phường, thị trấn trọng điểm về Quốc phòng*. Vì vậy, sau sáp nhập 03 xã sẽ dẫn đến khó tổ chức giao thông kết nối thuận lợi với các ĐVHC khác; đồng thời, địa bàn rộng lớn, khó quản lý, phức tạp và mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cũng như những khó khăn trong quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Trường hợp sắp xếp xã Đức Lợi - xã Đức Thắng - xã Đức Chánh:

Sẽ hình thành ĐVHC có địa bàn rộng lớn, địa hình cong uốn lượn theo dọc Sông Vệ từ điểm đầu giáp xã Đức Nhuận đến giáp biển và dọc theo biển đến điểm cuối giáp xã Đức Minh với chiều dài khoảng 15km, ĐVHC mới với dân số rất đông (36.142 người, đạt 451,77% so với tiêu chuẩn); cộng với yếu tố cả 03 xã: Đức Lợi, Đức Thắng, Đức Chánh đều là xã có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh theo *Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về công nhận xã, phường, thị trấn trọng điểm về Quốc phòng*. Vì vậy, sau sáp nhập 03 xã sẽ dẫn đến khó tổ chức giao thông kết nối thuận lợi với các ĐVHC khác; đồng thời, địa bàn rộng lớn, khó quản lý, phức tạp và mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch chung của địa phương.

Theo Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi thì xã Đức Lợi đến năm 2030 đạt tiêu chí đô thị Loại V. Xã Đức Lợi là xã thuộc tiểu vùng kinh tế phía Đông của huyện, giáp với thành phố Quảng Ngãi, có tuyến đường Dung Quất - Sa Huỳnh đi qua, có bờ biển dài nối liền với bờ biển xã Đức Thắng, có lợi thế phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ nghỉ dưỡng ven biển. Sau khi sắp xếp, tiếp tục điều chỉnh quy hoạch bổ sung xã Đức Thắng - Đức Lợi đến năm 2030 đạt tiêu chí đô thị Loại V và thành lập ĐVHC đô thị (thị trấn), phù hợp với ĐVHC đô thị hình thành sau sắp xếp theo khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sáp nhập xã Đức Lợi vào xã Đức Thắng thì ĐVHC mới có diện tích tự nhiên và quy mô dân số đáp ứng tiêu chuẩn ĐVHC đô thị (thị trấn) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính (diện tích tự nhiên 16,3829 km² (đạt

$16,3829/14 \text{ km}^2 = 117,02\%$ so với tiêu chuẩn thị trấn), quy mô dân số 16.965 người (đạt $16.965/8.000 \text{ người} = 212,06\%$ so với tiêu chuẩn thị trấn)).

Qua rà soát, đánh giá, chỉ có thể sắp xếp xã Đức Lợi với xã Đức Thắng là phù hợp với điều kiện thực tiễn, không thể sắp xếp với ĐVHC thứ 3 liền kề; đồng thời việc sắp xếp xã Đức Lợi với xã Đức Thắng phù hợp với định hướng Quy hoạch xây dựng vùng huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 13 đơn vị (gồm 12 xã, 01 thị trấn)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 12 đơn vị (gồm 11 xã, 01 thị trấn)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm: 01 đơn vị (01 xã).

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

Việc sáp nhập đơn vị hành chính, thực tế về diện tích tự nhiên và quy mô dân số đáp ứng tiêu chuẩn ĐVHC đô thị theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Là ĐVHC có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, giao thông kết nối thuận lợi với các ĐVHC liền kề; đáp ứng được yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, mở rộng không gian phát triển, tăng quy mô của ĐVHC, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình sắp xếp ĐVHC sẽ tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo đúng theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn đến.

1.2. Tác động tiêu cực

Quá trình chia tách, sáp nhập, địa giới hành chính thay đổi dẫn đến người dân và doanh nghiệp phải thực hiện rất nhiều thủ tục thay đổi trên sổ sách, giấy tờ hành chính như giấy tờ sở hữu nhà, đất, giấy tờ tùy thân.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp xã sẽ tạo điều kiện tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch tập trung, đầu tư mở rộng sản xuất, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, nguồn lực để địa phương phát triển, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải, nhất là hệ thống các công trình giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, tăng thu ngân sách của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

2.2. Tác động tiêu cực

- Sau sắp xếp việc chỉ đạo, điều hành để tăng trưởng kinh tế của đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập trong giai đoạn đầu sẽ gặp nhiều khó khăn. Phạm vi, quy mô diện tích dân số lớn hơn, các thiết chế văn hóa trước đây không còn đáp ứng được nhu cầu của người dân trong ĐVHC mới, trong khi đó những khó khăn về kinh phí sửa chữa, xây dựng, bố trí quỹ đất sẽ gặp khó khăn nhất định

- Sắp xếp ĐVHC cấp xã bước đầu sẽ gây nên những xáo trộn, khó khăn nhất định cho người dân địa phương; người dân và các tổ chức, doanh nghiệp phải tiến hành thay đổi các loại giấy tờ từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới. Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của người dân ở những địa phương thuộc diện sáp nhập.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã sẽ tăng quy mô dân số và diện tích tự nhiên; kinh tế-xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên góp phần củng cố nền Quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững; Ban chỉ huy quân sự xã, dân quân, tự vệ sau khi được kiện toàn theo hướng tinh nhuệ sẽ tham mưu hiệu quả các phương án an ninh- quốc phòng cho đơn vị hành chính mới.

- Đặc điểm về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, tình hình về quốc phòng, khu vực phòng thủ các đơn vị có sự tương đồng, do đó sau khi sáp nhập sẽ thuận lợi trong việc diễn tập phòng thủ, tác chiến.

- Hiện nay, cấp xã đã được bố trí Công an chính quy, sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, việc phối hợp hoạt động, tham mưu thực hiện về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của địa phương tiếp tục được đảm bảo, ngày một vững mạnh hơn.

3.2. Tác động tiêu cực

Sau sắp xếp, địa bàn rộng, dân số đông, nên việc nắm bắt kịp thời tình hình, dư luận trong nhân dân gặp khó khăn hơn, việc quản lý về an ninh, trật tự và an toàn xã hội cũng sẽ gặp khó khăn nhất định trong thời gian đầu.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Sau khi sáp nhập, việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm bố trí.

4.2. Tác động tiêu cực

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính bước đầu có phần khó khăn hơn khi lượng giao dịch phát sinh tập trung nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi đơn vị hành chính.

5. Tác động khi nhập ĐVHC cấp xã đang hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liên quan đến ĐVHC: Không có.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ (xã Đức Lợi) vào đơn vị hành chính cấp xã liền kề (xã Đức Thắng) thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý để phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về diện tích, dân số theo quy định, mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử - truyền thống, địa lý - tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế, văn hóa, chính trị,... tuy nhiên, vẫn có những tác động tiêu cực nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân.

- Khi triển khai sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ gây xáo trộn cho người dân và doanh nghiệp do phải chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các ĐVHC mới gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là trong việc đảm bảo số lượng biên chế theo quy định; chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí công tác của một số cán bộ, công chức hiện tại khác nhau.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa như các trụ sở, trạm y tế... nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

- Việc sắp xếp, bố trí, giải quyết cán bộ, công chức dôi dư cũng là vấn đề cần quan tâm của cả hệ thống chính trị.

3. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều vị trí việc làm. Phải đề cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thực hiện quyết liệt, linh hoạt; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân. Từ đó, tạo dư luận, đồng thuận của toàn dân, đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, chi tiết, lộ trình để giải quyết các nội dung, vấn đề có liên quan sau sắp xếp ĐVHC.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

*** Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

1. Năm 2023

Xây dựng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025.

2. Năm 2024

a) Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC xã Đức Lợi nhập vào xã Đức Thắng theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại ĐVHC xã Đức Lợi, xã Đức Thắng.

d) Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tại ĐVHC xã Đức Lợi, xã Đức Thắng.

đ) Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ

chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

e) Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại ĐVHC hình thành sau sắp xếp (nếu có).

3. Năm 2025

a) Tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp).

b) Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư và những người dôi dư sau Đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC hình thành sau sắp xếp.

c) Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC sau sắp xếp.

d) Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

đ) Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đổi với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

e) Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

- Thực hiện kiện toàn lại tổ chức bộ máy của cấp ủy Đảng, chính quyền (HĐND, UBND), MTTQ và các đoàn thể của đơn vị hành chính mới đảm bảo đúng theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

2.1. Nguyên tắc chung:

*** Về số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy; số lượng ủy viên, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy của đảng bộ**

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy của đảng bộ mới không vượt quá tổng số hiện có của 02 Đảng bộ xã Đức Thắng và Đức Lợi trước khi sắp xếp trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác.

- Số lượng Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy của đảng bộ mới không vượt quá tổng số cấp trưởng, cấp phó hiện có của 02 Đảng bộ xã Đức Thắng và Đức Lợi trước khi sắp xếp trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác.

*** Về tổ chức cơ quan lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã**

Số lượng ủy viên Ủy ban, ban thường trực, phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, phó chủ tịch (phó bí thư) các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ đầu tiên ở đơn vị hành chính sau sắp xếp không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức tại 02 xã Đức Lợi và Đức Thắng sau khi sắp xếp đơn vị hành chính; đồng thời, khuyến khích thực hiện giảm số lượng các chức danh trên để sớm theo quy định chung.

*** Về số lượng công chức và người hoạt động không chuyên trách tại cơ quan Đảng ủy và Ủy ban nhân dân cấp xã:** thực hiện nguyên trạng với tổng số lượng công chức và người hoạt động không chuyên trách hiện có của 02 địa phương. Sau đó sắp xếp, giải quyết, bố trí đúng số lượng theo quy định.

2.2. Phương án và lộ trình cụ thể:

Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã sau khi sắp xếp đơn vị hành chính phải được tiến hành đồng bộ, liên thông giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ưu tiên bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã có đủ phẩm chất, năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh tương đương hoặc ưu tiên giới thiệu bầu chức danh cán bộ ở đơn vị hành chính cấp xã khi có nhu cầu hoặc ưu tiên tuyển dụng làm công chức (cấp huyện, cấp xã) nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Xây dựng kế hoạch, lộ trình và thực hiện bố trí, sắp xếp để giảm số lượng cán bộ chuyên trách cấp xã, bảo đảm chậm nhất sau 60 tháng kể từ ngày quyết định thành lập tổ chức có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng theo quy định chung.

Ngay sau khi sắp xếp, phương án bố trí đối với ĐVHC mới là 34 người (20 cán bộ, 14 công chức) và 19 người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

(1) Năm 2024

- Đối với 11 đồng chí là lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; bố trí tại chỗ hoặc điều động, luân chuyển hoặc giải quyết chế độ theo quy định; trường hợp bố trí tại chỗ thực hiện theo phương án sau:

+ Thường trực Đảng ủy gồm 06 đồng chí: Bí thư; 01 Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; 01 Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã; 01 Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã và 02 Phó Bí thư Đảng ủy xã.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã: 02 đồng chí.

+ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 03 đồng chí.

Đối với cán bộ: Sắp xếp 9 cán bộ đang là cấp trưởng: UBMTTQ, các hội (Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh), Đoàn thanh niên: Bố trí 05 cán bộ làm cấp trưởng: UBMTTQ, các hội (Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh) Đoàn thanh niên; còn lại 04 cán bộ xem xét tuyển vào công chức (nếu đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn).

Đối với công chức xã: Sắp xếp 14 công chức và dự kiến 04 cán bộ xem xét tuyển vào công chức làm công chức thuộc 5 chức danh công chức và 01 vào Chỉ huy trưởng BCH Quân sự hoặc giải quyết chế độ.

(2) Năm 2025, sau khi đề nghị và được công nhận ĐVHC sau sáp nhập là ĐVHC loại 1 được bố trí số lượng cán bộ, công chức là 22 người và được bổ sung 02 người do tăng quy mô diện tích, dân số (tổng biên chế được sử dụng theo quy định là 24 người/34 người hiện có).

Tiếp tục bố trí, sắp xếp dự kiến giảm 06 cán bộ, công chức do không đủ tuổi tái cử Đại hội đảng, đến tuổi nghỉ hưu hoặc điều động, phân công cán bộ, công chức, chuyển công tác đến đơn vị khác. Dự kiến số lượng cán bộ công chức sau sắp xếp năm 2025 là 28/24 người theo quy định.

(3) Năm 2026, tiếp tục bố trí, sắp xếp dự kiến giảm 02 cán bộ, công chức do không đủ tuổi tái cử nhiệm kỳ HĐND 2026-2031, đến tuổi nghỉ hưu hoặc điều động, phân công cán bộ, công chức, chuyển công tác đến đơn vị khác. Dự kiến số lượng cán bộ công chức sau sắp xếp năm 2026 là 26/24 người theo quy định.

(4) Đến năm 2028, tiếp tục bố trí, sắp xếp dự kiến giảm 02 cán bộ, công chức do đến tuổi nghỉ hưu hoặc giải quyết nghỉ việc do không đủ điều kiện tiêu chuẩn theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP hoặc điều động, phân công cán bộ, công chức, chuyển công tác đến đơn vị khác. Số lượng cán bộ công chức sau sắp xếp đến năm 2028 dự kiến là 24/24 người theo quy định.

* Đối với 19 người hoạt động không chuyên trách ở xã dự kiến bố trí, sắp xếp vào 14 chức danh theo Nghị quyết HĐND tỉnh. Đến năm 2028, giảm còn 14/14 người theo quy định.

* Đối với ngành Giáo dục: Trước mắt giữ ổn định mạng lưới giáo dục tại đơn vị hành chính mới.

* Trạm Y tế xã: Điều chuyển, bố trí sắp xếp viên chức ngành y tế cho phù hợp với quy định.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sáp xếp ĐVHC

Sau khi sáp nhập xã, dự kiến đến năm 2028 sẽ bố trí số lượng cán bộ, công chức đảm bảo số lượng theo quy định (Tổng bố trí 24/24 người, gồm: 11 cán bộ và 13 công chức), 14 người hoạt động không chuyên trách. Do đó, số cán bộ, công chức giảm so với năm 2024 là 10 người; người hoạt động không chuyên trách giảm 5 người. Số giảm được thực hiện chính sách:

- Điều động, phân công, chuyển công tác đến làm việc tại đơn vị khác.

- Nghỉ trước tuổi hoặc nghỉ chờ hưu đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử Đại hội Đảng bộ và bầu cử nhiệm kỳ HĐND theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ và Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ. Giải quyết nghỉ việc do không đủ điều kiện, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

- Ưu tiên bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở xã về đảm nhiệm các chức danh ở thôn.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Về hiện trạng quản lý tài sản

- Đối với xã Đức Thắng: Tổng số tài sản công: 16 cơ sở nhà, đất, trong đó: 12 cơ sở do UBND xã quản lý (bao gồm: Trụ sở làm việc, 05 nhà văn hoá thôn, 04 sân vận động thôn, 01 chợ, 01 nghĩa trang liệt sỹ), 02 cơ sở Trường mầm non, 01 cơ sở Trường Tiểu học và 01 cơ sở Trường THCS (Chưa kể Trạm y tế xã). Riêng 02 Trường Mẫu giáo bán công Đức Thắng (điểm trường thôn Dương Quang và Gia Hoà đã được sắp xếp theo Quyết định số 33/QĐ-UBND, ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh).

- Đối với xã Đức Lợi: Tổng số tài sản công: 15 cơ sở nhà, đất, trong đó: 12 cơ sở do UBND xã quản lý (bao gồm: Trụ sở làm việc, 01 khu văn hoá xã, 04 nhà văn hoá thôn, 03 sân vận động thôn, 02 chợ và 01 nghĩa trang liệt sỹ), 01 cơ sở Trường mầm non, 01 cơ sở Trường Tiểu học và 01 cơ sở Trường THCS. (Chưa kể Trạm y tế xã).

2. Về phương án và lộ trình sau khi sắp xếp ĐVHC

Tổng số cơ sở nhà, đất cần sắp xếp là 30 cơ sở

- **Đối với xã Đức Thắng:** Tổng số cơ sở nhà, đất cần sắp xếp là 16 cơ sở và thực hiện giữ lại tiếp tục sử dụng: 16 cơ sở nhà, đất, bao gồm: Trụ sở làm việc, 05 nhà văn hoá thôn, 04 sân vận động thôn, 01 chợ, 01 nghĩa trang liệt sỹ, 02 Trường Mầm non, 01 Trường Tiểu học và 01 Trường THCS.

- **Đối với xã Đức Lợi:** Tổng số cơ sở nhà, đất cần sắp xếp là 15 cơ sở; trong đó: Giữ lại tiếp tục sử dụng là 14 cơ sở nhà, đất (bao gồm: 01 khu văn hoá xã, 04 nhà văn hoá thôn, 03 sân vận động thôn, 02 chợ và 01 nghĩa trang liệt sỹ, 01 Trường Mầm non, 01 Trường Tiểu học và 01 Trường THCS). Riêng Trụ sở làm việc xã Đức Lợi, sau khi sáp nhập vẫn tiếp tục sử dụng cho đến khi cơ sở vật chất tại Trụ sở mới được đảm bảo và cơ sở này được chuyển công năng sử dụng sang mục đích công cộng khác.

Trong quá trình thực hiện xử lý tài sản theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã, tiếp tục rà soát, đánh giá và đề xuất sáp nhập các cơ sở giáo dục, Trạm y tế xã để lập Phương án sắp xếp, xử lý theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

1.1. Phòng Nội vụ:

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Công văn số 5083/STC-HCSN ngày 12/12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi về việc đề xuất các nhiệm vụ chi và mức chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

1.3. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm TT-VH-TT, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.4. UBND các xã: Đức Lợi, Đức Thắng

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.5. Công an, Ban chỉ huy Quân sự, Đồn Biên phòng Đức Minh:

Chủ động nắm tình hình để phòng các phần tử cực đoan lợi dụng việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án tác chiến phòng thủ đảm bảo

yêu cầu trong tình hình mới; Cùng cố bộ máy các tổ chức Công an, Quân sự xã hoạt động tinh nhuệ, hiệu lực, hiệu quả.

2. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp

2.1. Phòng Nội vụ:

Phối hợp với UBND của đơn vị cấp xã mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

2.3. Các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

2.4. UBND đơn vị hành chính mới sau hình thành

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân của ĐVHC mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên công thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thông báo đến các thôn và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

2.5. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đối với ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp; chỉ đạo, hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư của các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tại ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

- Phối hợp với UBND huyện trong việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

2.6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn được biết, thống nhất thực hiện.

2.7. Kính đề nghị Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể huyện:

Hướng dẫn kiện toàn lại các tổ chức trong hệ thống chính trị của đơn vị cấp xã mới hình thành.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sáp nhập xã chưa đạt cả hai tiêu chí về diện tích và dân số như xã Đức Lợi và xã Đức Thắng là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các xã liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc sáp nhập thành đơn vị hành chính mới tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở và hoạt động của tổ chức cộng đồng các khu dân cư trên địa bàn; đảm bảo thực hiện tốt quy định và các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, nhân dân các xã, thôn, xóm liên quan và phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước.

Việc xây dựng Đề án sáp nhập các ĐVHC xã Đức Lợi và xã Đức Thắng là việc cụ thể hóa thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình đổi mới, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Trung ương, tỉnh quan tâm, ưu tiên các nguồn lực tiếp tục đầu tư cho đơn vị hành chính mới sau sắp xếp, sáp nhập.

- Kịp thời triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, cột mốc địa giới hành chính đối với các ĐVHC mới.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh thất thoát lãng phí.

- Giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập theo loại ĐVHC cấp xã và quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

- Các cơ quan chức năng chủ động triển khai, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới ĐVHC.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Mộ Đức giai đoạn 2023-2025./.



TÓM TẮT ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIẢI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC
(Kèm theo Công văn số: ~~2087~~/UBND-NC ngày ~~25~~/4/2024 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024, Tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Mộ Đức, giai đoạn 2023-2025 như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.
6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

9. Phương án số 01/PA-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

10. Văn bản số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về ý kiến đối với Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

1. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có quy mô, diện tích không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023- 2025 là thực hiện theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, phù hợp với quy hoạch tổng thể của huyện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

I. HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án: 12 xã và 01 thị trấn, trong đó: 04 ĐVHC loại 1 và 09 ĐVHC loại 2.

II. ĐVHC HUYỆN MỘ ĐỨC

1. Diện tích tự nhiên: 214,08 km².

2. Quy mô dân số: 151.548 người.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

Tên của ĐVHC thuộc diện sắp xếp: *Xã Đức Lợi thuộc huyện Mộ Đức*

- Thuộc khu vực: Đồng bằng ven biển

- Diện tích tự nhiên: 4,6644 km²

- Quy mô dân số: 8.949 người

- Số dân là người dân tộc thiểu số 07 người; chiếm tỷ lệ 0,08%

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi; phía Đông giáp biển Đông; phía Nam giáp xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức; phía Tây giáp xã Nghĩa Hiệp, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp

Xã Đức Thắng thuộc huyện Mộ Đức:

- Thuộc khu vực: Đồng bằng ven biển
- Diện tích tự nhiên: 11,7185 km²
- Quy mô dân số: 8.016 người
- Số dân là người dân tộc thiểu số 09 người; chiếm tỷ lệ 0,11%
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức; phía Đông giáp biển Đông; phía Nam giáp xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức; phía Tây giáp xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; phía Tây Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: Sắp xếp xã Đức Lợi thuộc huyện Mộ Đức.

Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đức Lợi (có diện tích tự nhiên là 4,6644 km², đạt 15,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.949 người, đạt 111,86% so với tiêu chuẩn) vào xã Đức Thắng (có diện tích tự nhiên là 11,7185 km², đạt 39,06% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.016 người, đạt 100,2% so với tiêu chuẩn).

Tên gọi xã mới sau sáp nhập:

Phương án 1: xã Thắng Lợi.

Phương án 2: xã Đức Thắng.

Tên gọi xã mới sẽ được thống nhất sau khi lấy ý kiến cử tri của xã Đức Lợi và xã Đức Thắng.

1. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC xã Đức Lợi:

Xã Đức Lợi thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *Đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn theo quy định.*

2. Kết quả sau sắp xếp xã Đức Lợi vào xã Đức Thắng thì ĐVHC mới có:

- Diện tích tự nhiên 16,3829 km² (đạt 54,61% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 16.965 người (đạt 212,06% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số 16 người; chiếm tỷ lệ 0,09%
- Số thôn: 10 thôn
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Nghĩa Hiệp, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa và xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi; Phía Tây giáp xã

Đức Nhuận, huyện Mộ Đức; Phía Nam giáp xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức; Phía Đông giáp Biển đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC sau sắp xếp: Trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đức Thắng hiện nay.

II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 13 đơn vị (gồm 12 xã, 01 thị trấn)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 12 đơn vị (gồm 11 xã, 01 thị trấn)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm: 01 đơn vị (01 xã).

Phần IV

NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ (xã Đức Lợi) vào đơn vị hành chính cấp xã liền kề (xã Đức Thắng) thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý để phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã đến năm 2025 sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về diện tích, dân số theo quy định, mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử - truyền thống, địa lý - tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế, văn hóa, chính trị,... tuy nhiên, vẫn có những tác động tiêu cực nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân.

- Khi triển khai sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ gây xáo trộn cho người dân và doanh nghiệp do phải chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các ĐVHC mới gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là trong việc đảm bảo số lượng biên chế theo quy định; chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí công tác của một số cán bộ, công chức hiện tại khác nhau.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa như các trụ sở, trạm y tế... nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

- Việc sắp xếp, bố trí, giải quyết cán bộ, công chức dôi dư cũng là vấn đề cần quan tâm của cả hệ thống chính trị.

3. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều vị trí việc làm. Phải đề cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thực hiện quyết liệt, linh hoạt; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân. Từ đó, tạo dư luận, đồng thuận của toàn dân, đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể, chi tiết, lộ trình để giải quyết các nội dung, vấn đề có liên quan sau sắp xếp ĐVHC.

II. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

*** Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

1. Năm 2023

Xây dựng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025.

2. Năm 2024

a) Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC xã Đức Lợi nhập vào xã Đức Thắng theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại ĐVHC xã Đức Lợi, xã Đức Thắng.

d) Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tại ĐVHC xã Đức Lợi, xã Đức Thắng.

đ) Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

e) Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại ĐVHC hình thành

sau sắp xếp (nếu có).

3. Năm 2025

a) Tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp).

b) Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư và những người dôi dư sau Đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC hình thành sau sắp xếp.

c) Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công tại ĐVHC sau sắp xếp.

d) Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

đ) Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đổi mới và tái tổ chức ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

e) Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

1.1. Phòng Nội vụ:

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Công văn số 5083/STC-HCSN ngày 12/12/2023 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi về việc đề xuất các nhiệm vụ chi và mức chi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

1.3. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm TT-VH-TT, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.4. UBND các xã: Đức Lợi, Đức Thắng

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

1.5. Công an, Ban chỉ huy Quân sự, Đoàn Biên phòng Đức Minh:

Chủ động nắm tình hình đề phòng các phần tử cực đoan lợi dụng việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án tác chiến phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới; Củng cố bộ máy các tổ chức Công an, Quân sự xã hoạt động tinh nhuệ, hiệu lực, hiệu quả.

2. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp

2.1. Phòng Nội vụ:

Phối hợp với UBND của đơn vị cấp xã mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

2.3. Các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

2.4. UBND đơn vị hành chính mới sau hình thành

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân của ĐVHC mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thông báo đến các thôn và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

2.5. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đối với ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp; chỉ đạo, hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư của các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tại ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

- Phối hợp với UBND huyện trong việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

2.6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn được biết, thống nhất thực hiện.

2.7. Kính đề nghị Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể huyện:

Hướng dẫn kiện toàn lại các tổ chức trong hệ thống chính trị của đơn vị cấp xã mới hình thành.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sáp nhập xã chưa đạt cả hai tiêu chí về diện tích và dân số như xã Đức Lợi và xã Đức Thắng là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các xã liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc sáp nhập thành đơn vị hành chính mới tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở và hoạt động của tổ chức cộng đồng các khu dân cư trên địa bàn; đảm bảo thực hiện tốt quy định và các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, nhân dân các xã, thôn, xóm liên quan và phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước.

Việc xây dựng Đề án sáp nhập các ĐVHC xã Đức Lợi và xã Đức Thắng là việc cụ thể hóa thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình đổi mới, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ

thống chính trị ở cơ sở; là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Trung ương, tỉnh quan tâm, ưu tiên các nguồn lực tiếp tục đầu tư cho đơn vị hành chính mới sau sắp xếp, sáp nhập.

- Kịp thời triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, cột mốc địa giới hành chính đối với các ĐVHC mới.

- Kịp thời chỉ đạo xử lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh thất thoát lãng phí.

- Giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp, sáp nhập theo loại ĐVHC cấp xã và quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

- Các cơ quan chức năng chủ động triển khai, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi do thay đổi địa giới ĐVHC.

Trên đây là tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của huyện Mộ Đức giai đoạn 2023-2025./.